

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
SON HÀ SÀI GÒN**

Số: 1.8./2016/SHA

V/v: Công bố báo thường niên năm  
2015.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
.....oOo.....

TP.HCM, ngày 19 tháng 04 năm 2016

**Kính gửi:** Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên công ty: Công Ty Cổ Phần Sơn Hà Sài Gòn

Mã chứng khoán : SHA

Địa chỉ trực sở chính: 292/5 Ấp Tam Đông 2, Xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, TP.  
Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: (84-08) 37100101

Fax: (84-08) 62511989

Người thực hiện công bố thông tin: Ngô Thị Thanh Lan

Địa chỉ trực sở chính: 292/5 Ấp Tam Đông 2, Xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, TP.  
Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: (84-08) 37100101

Fax: (84-08) 62511989

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung của thông tin công bố:

- Công ty Cổ Phần Sơn Hà Sài Gòn công bố Báo cáo thường niên năm 2015.

Thông tin này được chúng tôi công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày  
19/04/2016 tại đường dẫn <http://sonhasg.com.vn> .

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách  
nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu VT

**NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT**

(Chữ ký, họ tên, đóng dấu)

**P. TÔNG GIÁM ĐỐC**



**NGÔ THỊ THANH LAN**

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

### BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN SON HÀ SÀI GÒN**
- Năm báo cáo : **2015**

#### I. Thông tin chung.

##### 1. - Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Son Hà Sài Gòn
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0307526635
- Vốn điều lệ: 180.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 180.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: 292/5 Ấp Tam Đông 2, Xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: : (84-08) 3710 0101
- Số fax: (84-08) 62511989
- Website: <http://www.sonhasg.com.vn>
- Mã cổ phiếu (nếu có): SHA

##### **Quá trình hình thành và phát triển.**

Công ty Cổ phần Son Hà Sài Gòn tiền thân là Chi nhánh Công ty TNHH Cơ Kim khí Son Hà, hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4112015079 ngày 27 tháng 05 năm 2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Năm 2009, Chi nhánh Công ty TNHH Cơ khí Son Hà chuyển đổi sang mô hình Công ty TNHH MTV và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4104008417 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04 tháng 03 năm 2009.

Năm 2010, Công ty chuyển đổi mô hình từ Công ty TNHH Son Hà Sài Gòn sang Công ty Cổ phần Son Hà Sài Gòn, hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0307526635 ngày 22 tháng 12 năm 2010.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã 16 lần được Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp bổ sung, thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh để phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty.

Trải qua 10 năm hình thành và phát triển, từ một nhà máy sản xuất bồn chứa nước Inox, Son Hà Sài Gòn đã định hướng chiến lược phát triển đầu tư mở rộng vào công nghệ sản xuất Bồn nhựa. Đến ngày nay, Son Hà Sài Gòn đã trở thành một trong những công ty hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất bồn nước tại Việt Nam. Các sản phẩm này được bán cho người sử dụng cuối cùng hoặc bán cho các doanh nghiệp sử dụng các sản phẩm này phục vụ cho quá trình sản xuất, kinh doanh của họ. Sản phẩm của Công ty được phân phối trên phạm vi từ Miền Trung đến Nam Bộ thông qua hơn 650 nhà phân phối và hơn 3.500 nhà đại lý/điểm bán.

Công ty cổ phần Son Hà Sài Gòn hiện đang tiến hành sản xuất kinh doanh tại địa điểm.

- > Văn phòng và nhà máy sản xuất tại: 292/5 Ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh.

Một số mốc thời gian và sự kiện quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển của Công ty:



**CÔNG TY CỔ PHẦN SON HÀ SÀI GÒN**  
**Báo cáo thường niên năm 2015**

Năm 2004	Thành lập Chi nhánh Công ty TNHH Cơ Kim Khí Sơn Hà theo Giấy CNĐKKD số 4112015079 ngày 27/05/2004 Sở Kế hoạch Đầu tư TP. Hồ Chí Minh. Vốn điều lệ 9 tỷ đồng.
04/03/2009	Chuyển đổi chi nhánh Công ty TNHH Cơ Kim Khí Sơn Hà thành Công ty TNHH MTV Công nghiệp Sơn Hà với điều lệ 39 tỷ đồng
15/12/2010	Chuyển Công ty TNHH MTV Công nghiệp Sơn Hà thành Công ty TNHH Sơn Hà Sài Gòn, hai thành viên trở lên và nâng vốn điều lệ từ 39 tỷ đồng lên 80 tỷ đồng.
22/12/2010	Chuyển Công ty TNHH Sơn Hà Sài Gòn thành Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn với vốn điều lệ là 80 tỷ đồng.
10/11/2011	Chuyển địa chỉ Công ty từ 210 Lô B, Chung cư Sơn Kỳ, Đường CC2, Phường Sơn Kỳ, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh về 292/5 Ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn, Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh.
11/05/2012	Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn đã chính thức trở thành Công ty đại chúng theo Thông báo số 1460/UBCK - QLPH ngày 11/05/2012 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
28/12/2012	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn chính thức niêm yết trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 579/QĐ - SGDHN ngày 28/12/2012 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là SHA.
21/11/2012	Thành lập Công ty TNHH MTV Công Nghiệp Sơn Hà
22/10/2015	Quyết định nhận chuyển nhượng vốn góp Công ty TNHH MTV Quốc Tế Sơn Hà Chu Lai
Năm 2015	Phát hành cho cổ đông hiện hữu 10 triệu cổ phiếu tăng vốn điều lệ thành 180 tỷ.

**2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

**- Ngành nghề kinh doanh:**

- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi, mạ điện tại trụ sở);
- Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại (không sản xuất tại trụ sở);
- Sản xuất các cấu kiện kim loại (không sản xuất tại trụ sở);
- Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch;
- Đúc sắt, thép (không hoạt động tại trụ sở);
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. Chi tiết: bán buôn gia dụng như Máy Năng Lượng Mặt Trời, Chậu rửa chén bằng Inox, Máy lọc nước RO.
- Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn chi tiết: Sửa chữa thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại hư, lỗi của doanh nghiệp sản xuất.
- Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình: Sửa chữa thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại hư, lỗi của doanh nghiệp sản xuất.

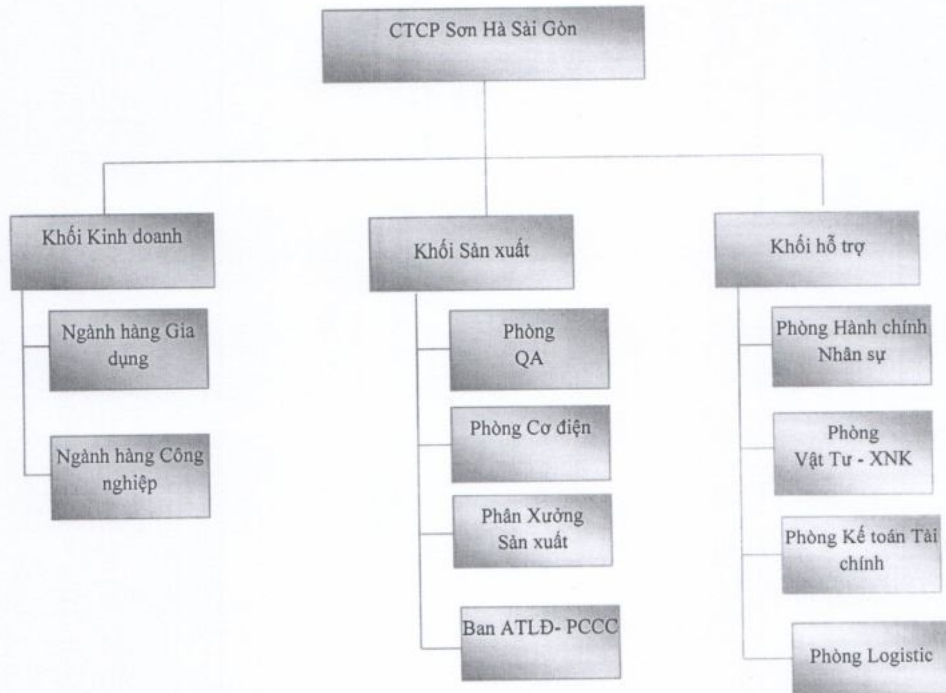
**- Địa bàn kinh doanh.**

- Địa bàn hoạt động kinh doanh của công ty từ Tỉnh Quảng Nam đến Tỉnh Cà Mau.

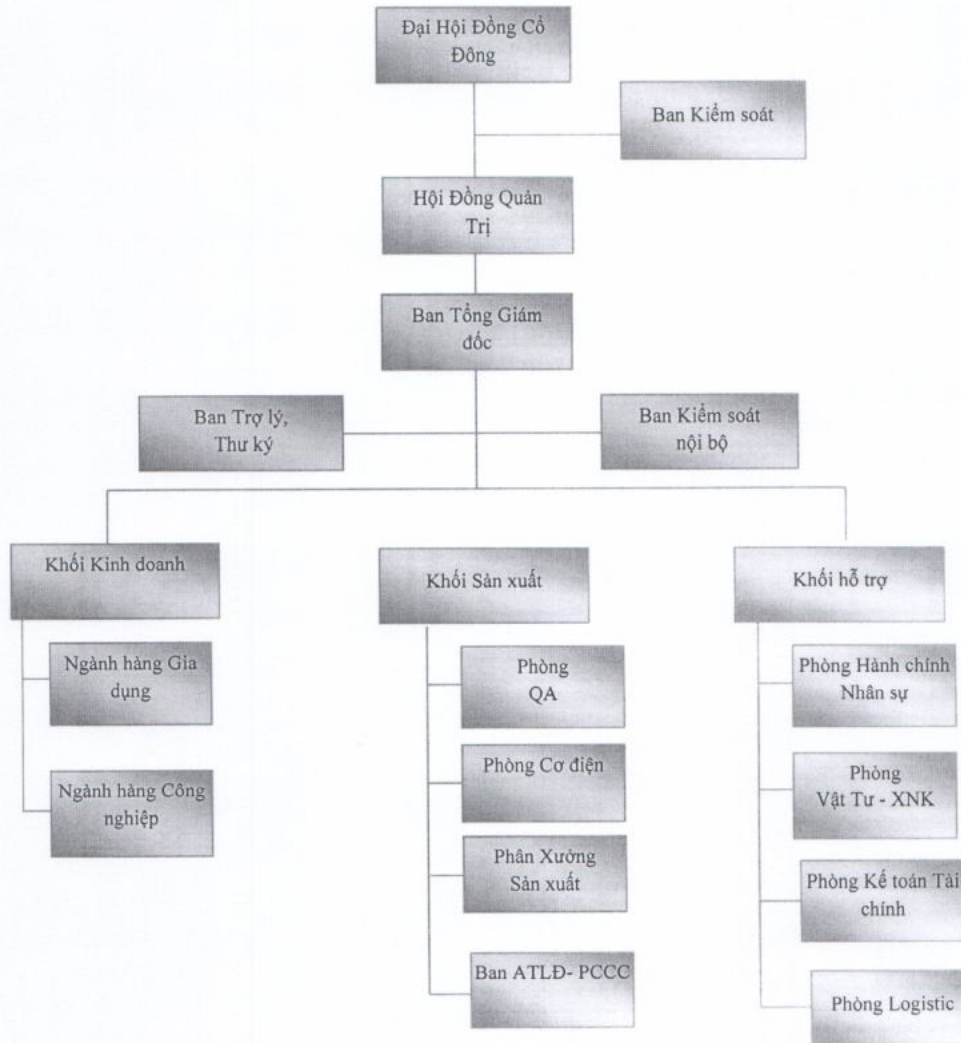
**3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.**

**- Mô hình quản trị.**

Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 và luật doanh nghiệp sửa đổi số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua và điều lệ Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.



- Cơ cấu bộ máy quản lý.



Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, họp ít nhất mỗi năm một lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, bầu và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của Công ty...

Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCĐ. HĐQT có trách nhiệm giám sát Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và Điều lệ công ty, các quy chế nội bộ của Công ty quy định. HĐQT của Công ty có 05 thành viên, mỗi nhiệm kỳ của từng thành viên là 05 năm.

*Danh sách thành viên Hội đồng quản trị*

Ông Lê Hoàng Hà	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông Lê Vĩnh Sơn	Thành viên Hội đồng quản trị
Ông Lê Văn Thành	Thành viên Hội đồng quản trị
Ông Lê Văn Ngà	Thành viên Hội đồng quản trị
Ông Nguyễn Văn Thuận	Thành viên Hội đồng quản trị

#### Ban kiểm soát

Ban kiểm soát là cơ quan có chức năng hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Giám đốc, Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra và thay mặt ĐHĐCĐ giám sát mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, báo cáo trực tiếp ĐHĐCĐ. Ban kiểm soát của Công ty có 03 thành viên với nhiệm kỳ là 05 năm.

#### Danh sách thành viên Ban kiểm soát

Bà Lê Thị Thu Thủy	Trưởng Ban kiểm soát
Ông Ngô Văn Thông	Thành viên Ban kiểm soát
Ông Nguyễn Ngọc Phú	Thành viên Ban kiểm soát

#### Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc hiện gồm 2 thành viên, do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Ban Tổng Giám đốc có trách nhiệm điều hành toàn bộ hoạt động hàng ngày của Công ty; đề xuất các kế hoạch, chính sách, biện pháp, nội dung các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty với HĐQT. Tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua hàng năm và các nhiệm vụ do HĐQT giao, chỉ đạo, phê duyệt.

#### Danh sách các thành viên Ban Tổng Giám đốc

Ông Nghiêm Phú Hùng	Tổng Giám đốc
Bà Ngô Thị Thanh Lan	Phó Tổng Giám đốc

#### Các phòng ban chức năng

##### Ban Kiểm soát nội bộ

- Kiểm soát toàn bộ các hoạt động của các bộ phận, phòng ban, các đơn vị trực thuộc trong Công ty tuân thủ theo các Quy chế, quy định hoạt động nội bộ và theo các quy định của pháp luật;
- Giám sát, đánh giá tính tuân thủ theo hệ thống của toàn bộ Công ty.

##### Khối kinh doanh

##### Ngành hàng gia dụng:

- Có trách nhiệm quản lý và kinh doanh các sản phẩm trong ngành hàng gia dụng bao gồm: bồn nước (inox và nhựa), chậu rửa, máy nước nóng năng lượng mặt trời (Thái dương năng);

##### Ngành hàng công nghiệp:

- Có trách nhiệm quản lý và kinh doanh các sản phẩm trong ngành công nghiệp bao gồm các sản phẩm: Ông thép Inox trang trí, ông thép Inox công nghiệp.

##### Khối sản xuất:

##### Phòng QA:

- Đảm bảo kiểm soát tính tuân thủ của toàn bộ các bộ phận sản xuất theo quy trình, quy định của Công ty mẹ;
- Kiểm tra chất lượng nguyên vật liệu đầu vào, đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn để đưa vào sản xuất;
- Kiểm tra chất lượng bán thành phẩm và thành phẩm trước xuất xưởng;
- Đảm bảo sự không phù hợp của hàng trả về là nhỏ nhất;
- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc Công ty về xu hướng phát triển các công nghệ mới liên quan đến sản phẩm của Công ty;
- Nghiên cứu, thiết kế và tiếp nhận các công nghệ mới, sản phẩm mới nhanh chóng đưa vào dây chuyền sản xuất thực tế, đảm bảo công việc đạt chất lượng, hiệu quả, chính xác.

##### Phòng Cơ điện:

- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc về lĩnh vực kỹ thuật cơ khí, điện, điện tử, động lực,...(gọi tắt là lĩnh vực cơ điện) của Công ty;

- Quản lý duy tu, bảo dưỡng các dây chuyền máy móc, thiết bị, đảm bảo hệ thống máy móc, thiết bị cơ khí của Công ty vận hành an toàn, hiệu quả.

Phân xưởng sản xuất:

- Tổ chức, quản lý phân công lao động, điều hành sản xuất; quản lý phân xưởng nhằm hoàn thành các kế hoạch được Ban Tổng Giám đốc công ty giao đúng kế hoạch, đúng số lượng, đảm bảo chất lượng;
- Tiếp nhận các đơn hàng từ Công ty, tổ chức điều hành sản xuất;
- Tiếp nhận và quản lý các nguyên vật liệu phục vụ kế hoạch sản xuất của nhà máy;
- Phân công, bố trí lao động theo quy trình sản xuất;
- Tổ chức các lĩnh vực phục vụ và phụ trợ sản xuất;
- Trực tiếp khai thác năng lực máy móc thiết bị trong nhà máy nhằm tăng năng suất và hiệu quả sản xuất;
- Tổ chức quản lý kho hàng liên quan.

Ban ATLD - PCCC:

- Kiểm tra việc tuân thủ nội quy an toàn lao động của CBCNV trong quá trình sản xuất, vận hành máy móc;
- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc về nội quy Phòng cháy chữa cháy, đảm bảo công tác Phòng cháy chữa cháy tuân thủ theo các quy định của pháp luật;
- Tổ chức tập huấn cho CBCNV về các nguyên tắc đảm bảo an toàn, phòng chống cháy nổ.

Khối hỗ trợ:

Phòng Hành chính - Nhân sự:

- Tổ chức bộ máy sản xuất kinh doanh và bố trí nhân sự phù hợp với yêu cầu phát triển của Công ty;
- Quản lý hồ sơ lý lịch CBCNV toàn Công ty, giải quyết các thủ tục và chế độ tuyển dụng, thôi việc, bãi miễn, kỷ luật, khen thưởng, hưu trí;
- Xây dựng kế hoạch, chương trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ tay nghề cho CBCNV, bảo hộ lao động;
- Quản lý lao động, tiền lương CBCNV, xây dựng các định mức lao động, đơn giá tiền lương;
- Quản lý công văn đi, đến, sổ sách hành chính và con dấu;
- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc về nội quy lao động, đảm bảo an toàn trong quá trình lao động;
- Thực hiện công tác đảm bảo an ninh trật tự trong Công ty;
- Tư vấn cho Ban Tổng Giám đốc triển khai sử dụng các máy móc, phần mềm trong lĩnh vực tin học;
- Phụ trách hệ thống tin học trong toàn Công ty.

Phòng Tài chính - Kế toán:

- Quản lý công tác tài chính kế toán tại Công ty theo Luật kế toán và các chế độ chính sách hiện hành của Nhà nước về lĩnh vực tài chính kế toán;
- Thu thập, xử lý thông tin, số liệu kế toán theo đối tượng và nội dung công việc kế toán;
- Kiểm tra, giám sát các khoản thu, chi tài chính, các nghĩa vụ thu, nộp thanh toán nợ; kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản; phát hiện và ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về tài chính, kế toán;
- Phân tích thông tin, số liệu kế toán; tham mưu, đề xuất các giải pháp phục vụ yêu cầu quản trị và quyết định kinh tế, tài chính của Công ty;
- Cung cấp thông tin, số liệu kế toán theo quy định của pháp luật;
- Xử lý các dữ liệu từ phòng Tài chính kế toán, nghiên cứu và đánh giá tình hình hoạt động của Công ty dựa trên các số liệu Tài chính - Kế toán;
- Cùng các phòng nghiệp vụ tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc trong việc ký kết các hợp đồng kinh tế.

Phòng Vật tư - Lưu trữ và Bảo quản:

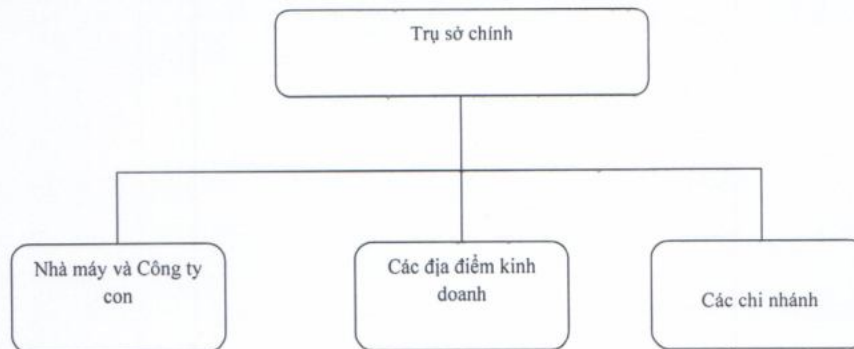
- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc về kế hoạch nhập nguyên vật liệu đầu vào, đảm bảo cung ứng kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Trực tiếp triển khai kế hoạch cung ứng vật tư, nguyên vật liệu đầu vào phục vụ sản xuất và cung ứng hàng hoá phục vụ kinh doanh;
- Giám sát việc sử dụng nguyên vật liệu tại các đơn vị trong hệ thống;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Tổng Giám đốc yêu cầu;

Phòng Logistic:

- Có nhiệm vụ quản lý hệ thống kho hàng, vận chuyển hàng hoá, lắp đặt, bảo hành và chăm sóc khách hàng.
- Có trách nhiệm tiếp nhận và xử lý mọi thông tin liên quan đến yêu cầu của khách hàng, tư vấn dịch vụ trực tiếp. Việc chăm sóc khách hàng được xây dựng và thực hiện theo một quy trình chuẩn, bao gồm đầy đủ các thủ tục và chính sách nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu của khách hàng.

- Các công ty con, công ty liên kết: (Nêu danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết/



**Trụ sở chính**

Địa chỉ: 292/5 Ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08 371 00101

Fax: 08 625 11989

**Các nhà máy và Công ty con:**

- Công ty TNHH MTV Công Nghiệp Sơn Hà

Địa chỉ: Khu công nghiệp Bắc Chu Lai, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

Được thành lập ngày 21 tháng 11 năm 2012 theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4000901682 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp.

Công ty TNHH MTV Quốc Tế Sơn Hà nhận chuyển nhượng theo quyết định Số: 210/2015/QĐ-HĐQT ngày 22/10/2015.

Địa chỉ: Khu công nghiệp Bắc Chu Lai, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

**Các chi nhánh:**

STT	Tên chi nhánh	Địa chỉ
1	Chi nhánh Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn	292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh
2	Chi nhánh Công ty cổ phần Sơn Hà Sài Gòn	Lô III - 3A Đường số 1, Khu Công Nghiệp Tân Bình, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh
3	Chi nhánh Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn	Số 1024, quốc lộ 20, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Mỹ Đức Trọng, Tỉnh Lâm Đồng
4	Chi nhánh Bình Định	Thôn Phú Mỹ 1, xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định
5	Chi nhánh Gia Lai	Tổ 12 đường Lý Thái Tổ, Phường Yên Đỗ, Tp. Pleiky, tỉnh Gia



		Lai.
6	Chi nhánh Bình Dương	Thửa đất số 745, Tờ bản đồ số 14 - 8, Đại lộ Bình Dương, Phường Định Hoà, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
7	Chi nhánh Đắk Nông	Thửa đất số 251, tờ bản đồ số 03, tổ 4, phường Nghĩa Phú, Thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông
8	Chi nhánh Cần Thơ	81 Quốc lộ 1A, tổ 61, Khu vực 11, Phường Hưng Phú, Quận Cái Răng, TP. Cần Thơ.
9	Chi nhánh Bà Rịa Vũng Tàu	1798 Võ Nguyên Giáp, Phường 12, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
10	Chi nhánh Kiên Giang	Số 477, ấp Minh Phong, xã Bình An, Huyện Châu Thành, Tỉnh Kiên Giang.
11	Chi Nhánh Long Khánh-Đồng Nai	Số 81, Quốc Lộ 1A, Ấp Cẩm Tân, TX Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai.
12	Chi nhánh Khánh Hòa	Quốc Lộ 1A, Thôn Vĩnh Cát, X. Suối Cát, Huyện Duyên Khánh, T. Khánh Hòa
13	Chi nhánh Đắk Lắk	Số 7B, Quốc Lộ 14, Buôn Cour Đăng A, H. Cư M'gar, Tỉnh. Đắk Lắk.

Các địa điểm kinh doanh:

STT	Tên	Địa chỉ
1	Kho Thủ Đức	216 Linh Đông, Phường Linh Đông, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
2	Kho Bình Chánh	G8/3 Tỉnh lộ 10, ấp 7, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh
3	Kho Quận 7	C3/6 Phạm Hùng, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh

#### 4. Định hướng phát triển.

- Định hướng thương hiệu : Từ một thương hiệu gắn liền với các sản phẩm cơ khí cho đến nay Son Hà đã mở rộng các ngành nghề kinh doanh bao gồm các thiết bị , phụ kiện gia dụng chuyên dùng trong nhà bếp hệ thống cấp thoát nước sản xuất từ vật liệu composite. Son Hà định vị mình là một thương hiệu hiện diện sâu rộng trong mọi mặt đời sống của người Việt Nam .
- Định hướng sản phẩm : chỉ sản xuất những sản phẩm đạt chuẩn phục vụ tốt nhất cho đời sống mang lại sự hài lòng cao nhất cho người sử dụng, góp phần kiến tạo cuộc sống tiện nghi hơn chính là sứ mệnh Son Hà luôn đạt ra cho mình .
- Giá trị cốt lõi: “Con người năng lực, tinh thần mở đường, không ngừng vươn lên chính là giá trị cơ bản và cốt yếu tạo nên Sức mạnh của Son Hà. Trách nhiệm với công việc, với sản phẩm với niềm tự hào khi tạo ra các sản phẩm hữu ích , thiết thực luôn được Ban lãnh đạo đặt ra hàng đầu, là kim chỉ nam đánh giá sự phát triển của từng cá nhân trong nhịp phát triển chung của tổ chức .
- Cam kết chất lượng : Son Hà cam kết luôn đầu tư những công nghệ tiên tiến nhất, đủ sức đáp ứng yêu cầu cả về lượng và chất của thị trường .
- Mở rộng và đổi mới hệ thống phân phối như tiếp tục mở thêm các chi nhánh và điểm bán hàng, chuẩn hóa nhận diện hệ thống chi nhánh, cửa hàng. Cải tiến danh mục sản phẩm hiện thời, phát triển sản phẩm mới dưới nhiều hình thức bổ sung vào danh mục sản phẩm, phù hợp với hệ thống phân phối đang phát triển.
- Mở rộng quy mô Công ty thông qua đầu tư nâng cao năng lực sản xuất hiện tại, đầu tư mới.
- Tăng cường nguồn vốn chủ sở hữu thông qua tích lũy nội bộ, huy động tăng vốn để đáp ứng yêu cầu tăng trưởng quy mô, đi đôi với cải thiện cơ cấu vốn với chi phí thấp.

#### 5. Các rủi ro.

- a) Rủi ro về kinh tế

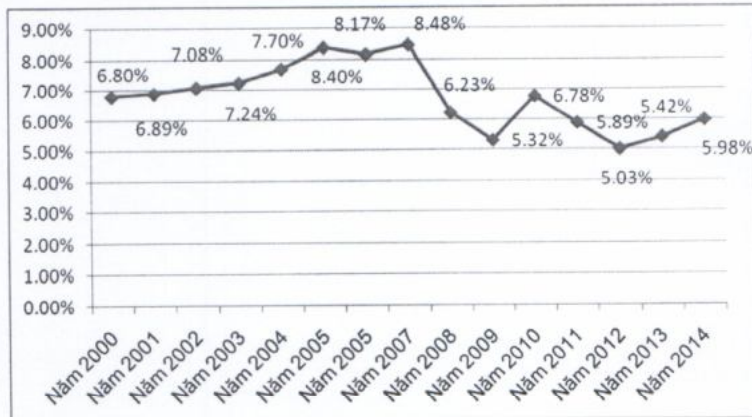
Bất kỳ một nền kinh tế nào cũng luôn chứa đựng trong nó những rủi ro tiềm tàng nhất định. Những rủi ro đó hình thành từ chính sự biến động của các nhân tố cơ bản của nền kinh tế: tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái, ... Doanh nghiệp - một trong những chủ thể tham gia vào nền kinh tế không nằm ngoài những ảnh hưởng và tác động từ thay đổi của các nhân tố ấy.

*Tốc độ tăng trưởng kinh tế*

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một trong những nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của hầu hết các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế. Là một bộ phận của nền kinh tế, Công ty Cổ phần Son Hà Sài Gòn cũng chịu tác động bởi những rủi ro mà các doanh nghiệp trong toàn bộ nền kinh tế phải đối mặt như sự biến động của kinh tế thế giới, sự ảnh hưởng của thu nhập, lạm phát của nền kinh tế quốc dân.

Tăng trưởng kinh tế nói chung sẽ làm tăng nhu cầu tiêu dùng, ... góp phần thúc đẩy sự gia tăng doanh thu và lợi nhuận và ngược lại.

Biểu 1: Tỷ lệ GDP của Việt Nam qua các năm



(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

Từ năm 2013 cho đến nay, Chính Phủ và Nhà nước đã có giải pháp nhằm để tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu, nền kinh tế nhờ đó đã có nhiều cải thiện. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê Việt Nam, GDP năm 2013 ước tính tăng 5,42% so với năm 2012, GDP năm 2014 tăng 5,98% so với năm 2013, trong đó GDP quý I/2014 tăng 5,06%, quý II/2014 tăng 5,34%, quý III/2014 tăng 6,07%, quý IV/2014 tăng 6,96%, GDP quý I/2015 ước đạt 6,03%, cao nhất so với cùng kỳ 5 năm trở lại đây. Đây là những dấu hiệu tích cực về tăng trưởng của nền kinh tế.

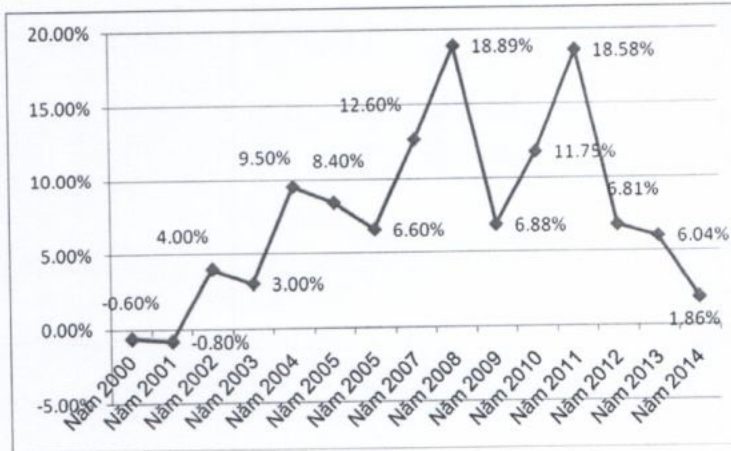
Để đảm bảo tính bền vững trong hoạt động, ban lãnh đạo công ty luôn bám sát với tình hình kinh tế trong nước và quốc tế để xây dựng kế hoạch kinh doanh ngắn hạn và dài hạn phù hợp với từng thời kỳ phát triển.

*Lạm phát*

Việt Nam đã hoàn thành tốt mục tiêu kiềm chế lạm phát, năm 2014 là năm thứ hai liên tiếp Việt Nam đạt được mục tiêu kép – tăng trưởng kinh tế cao hơn (5,98%) đi kèm với lạm phát ở mức thấp hơn (1,86%), mức thấp kỷ lục trong 13 năm qua, GDP quý I/2015 cũng ở mức rất thấp là 0,74%. Do nhu cầu trong nước, đặc biệt là cầu về tiêu dùng và đầu tư vẫn phục hồi chậm, tăng trưởng vẫn ở mức dưới tiềm năng (mức tăng trưởng tiềm năng khoảng 6-6,5%), nên lạm phát vẫn có xu hướng giảm.

Biểu 2: Tỷ lệ lạm phát của Việt Nam qua các năm





(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

Trong quá trình phát triển kinh tế, lạm phát góp phần tạo ra những biến động bất thường của giá cả nguyên nhiên vật liệu đầu vào, ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp. Để quản lý hiệu quả hoạt động kinh doanh, ban lãnh đạo Công ty cũng theo dõi sát diễn biến tình hình kinh tế xã hội trong nước và thế giới để xây dựng kế hoạch và chiến lược phát triển phù hợp, hạn chế bớt những ảnh hưởng tiêu cực từ các yếu tố vĩ mô.

#### Lãi suất

Một phần lớn trong nguồn vốn sản xuất kinh doanh của Công ty đến từ các khoản vay ngân hàng và các tổ chức tài chính, năm 2014 hệ số nợ/vốn chủ sở hữu của Công ty (hợp nhất) là 1,14 lần. Vì vậy, chi phí lãi suất tăng cao sẽ gây khó khăn cho hoạt động kinh doanh cũng như dòng tiền hoạt động của Công ty. Bên cạnh đó, lãi vay cao khiến cho người mua hạn chế tiêu dùng tăng nhu cầu gửi tiết kiệm, ảnh hưởng đến tiến độ bán hàng của Công ty.

Từ đầu năm 2014 cho đến nay, lãi suất đã qua nhiều đợt giảm khá mạnh và theo dự báo mặt bằng lãi suất năm 2015 vẫn tiếp tục có xu hướng giảm. Ngày 27/01/2015, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước đã ban hành chỉ thị số 01/CT - NHNN về tổ chức thực hiện chính sách tiền tệ và bảo đảm hoạt động ngân hàng an toàn, hiệu quả năm 2015, theo đó sẽ phần đầu tiếp tục giảm mặt bằng lãi suất cho vay trung, dài hạn thêm từ 1%/năm đến 1,5%/năm, hỗ trợ thị trường tài chính trong huy động vốn cho đầu tư phát triển. Với đợt giảm lãi suất mới vừa được Ngân hàng Nhà nước điều chỉnh từ đầu tháng 3/2015, mức lãi suất huy động tiền gửi tiết kiệm đang ở mức thấp kỷ lục, khi chỉ còn 4%/năm. Tính trong khoảng thời gian 2 năm trở lại đây, lãi suất huy động của hệ thống ngân hàng đã được điều chỉnh giảm một cách đáng kể, nếu như thời điểm năm 2013, lãi suất huy động có lúc lên tới xấp xỉ 20%, thì đến thời điểm này, thị trường đang ghi nhận một mức lãi suất thấp kỷ lục, chưa từng có (4%).

#### b) Rủi ro về luật pháp

Hiện tại Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn đã là công ty đại chúng và niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội nên hoạt động của Công ty chịu ảnh hưởng của các văn bản pháp luật về công ty cổ phần, chứng khoán và thị trường chứng khoán, bao gồm Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, các văn bản dưới luật và các quy định đối với công ty niêm yết.

Việt Nam hiện là quốc gia đang phát triển, khung pháp lý và luật pháp chưa theo kịp với tốc độ phát triển kinh tế, thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn còn non trẻ và có những đặc thù riêng biệt so với các thị trường chứng khoán tại các quốc gia phát triển cũng như mới nổi khác. Chính vì vậy, hệ thống pháp luật vận hành thị trường vẫn đang tiếp tục được xây dựng và hoàn thiện không ngừng. Tất yếu trong quá trình xây dựng và phát triển, hệ thống pháp luật nêu trên không khỏi có những điểm còn nhiều bất hợp lý và thiếu sót, nhiều lúc gây ra những bất tiện và lúng túng cho các đối tượng chịu sự điều chỉnh của nó. Mọi thay đổi và diễn giải, hướng dẫn pháp luật hiện hành có thể dẫn đến những kết quả không mong đợi, ảnh hưởng bất lợi tới hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động quản trị điều hành của Công ty.

Để hạn chế rủi ro này, Công ty luôn chú trọng nghiên cứu, nắm bắt các đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước để từ đó xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh phù hợp.

#### c) Rủi ro đặc thù ngành

##### Rủi ro về nguyên vật liệu

Là một công ty sản xuất và kinh doanh các sản phẩm làm từ thép không gỉ, nguyên liệu chính của Son Hà Sài Gòn là thép không gỉ được nhập khẩu từ nước ngoài và một số ít công ty trong nước. Giá của nguyên vật liệu chiếm tỷ lệ lớn trong giá thành sản phẩm. Giá của nguyên vật liệu thường xuyên biến động sẽ ảnh hưởng đến chi phí và lợi nhuận của Công ty. Bên cạnh đó, nếu nguồn nguyên vật liệu không được cung cấp đầy đủ và đúng hạn thì có thể Công ty không sản xuất đủ sản phẩm cung cấp cho các đơn hàng. Năm được điều này, Công ty đã chủ động tìm kiếm những nhà cung cấp uy tín đảm bảo thời hạn giao hàng cũng như chất lượng sản phẩm.

*Rủi ro cạnh tranh*

Rào cản ra nhập ngành sản xuất bồn nước Inox và bồn nước nhựa thấp do không cần đến công nghệ hiện đại với hàm lượng kỹ thuật cao. Mặc dù hiện tại, số lượng doanh nghiệp tham gia ngành này thấp, ở miền Bắc đối thủ cạnh tranh chính là thương hiệu bồn nước Inox Tân Á, miền Trung và miền Nam đối thủ cạnh tranh chính là Toàn Mỹ và Đại Thành, tuy nhiên, khả năng tiềm ẩn nhiều đối thủ mới sẽ ra nhập thị trường, thị phần của Công ty sẽ bị ảnh hưởng nếu như không xây dựng được kế hoạch kinh doanh và tiếp thị tốt. Trong thời gian tới, Công ty chủ động mở rộng đại lý phân phối, tập trung giảm chi phí vận chuyển và cải tiến sản phẩm gọn nhẹ, hiện đại, để lấp đặt để đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

*Rủi ro về thị trường tiêu thụ*

Trong những năm gần đây, cuộc suy thoái kinh tế thế giới đã tác động tiêu cực làm suy giảm lượng cầu của nền kinh tế, cầu thị trường trong nước cũng như nước ngoài của hầu hết sản phẩm đều giảm. Tuy nhiên, sản phẩm chính của Son Hà Sài Gòn là những đồ gia dụng thiết yếu, vì vậy lượng cầu không giảm nhiều như những sản phẩm khác. Đồng thời, Công ty đã chủ động điều chỉnh sản lượng cho phù hợp với sức tiêu thụ của thị trường.

*d) Rủi ro của đợt chào bán và của việc sử dụng vốn từ đợt chào bán*

Trong những năm qua, thị trường chứng khoán có nhiều biến động. Cùng với những biến động của kinh tế vĩ mô, hệ quả dẫn đến là thị trường chứng khoán suy giảm. Nhiều Công ty thực hiện tăng vốn, đưa ra thị trường một lượng cung lớn cổ phiếu, trái phiếu. Lượng cung chứng khoán lớn dẫn đến sự cạnh tranh lớn của các cổ phiếu chào bán. Đây cũng là một rủi ro lớn đối với cổ phiếu Công ty Cổ phần Son Hà Sài Gòn.

Hơn thế nữa, tâm lý nhà đầu tư cũng là một yếu tố gây rủi ro lớn cho đợt chào bán. Trong thời gian qua, thị trường chứng khoán suy giảm, giá nhiều cổ phiếu giảm đi làm thiệt hại cho không ít các nhà đầu tư, vì vậy, các nhà đầu tư sẽ có tâm lý thận trọng khi lựa chọn đầu tư các cổ phiếu mới. Đứng trước sự cạnh tranh của nhiều cổ phiếu, sự lựa chọn của các nhà đầu tư là một yếu tố khá rủi ro với đợt chào bán của Công ty.

Tuy nhiên, đối tượng chào bán của đợt phát hành là cổ đông hiện hữu và phương án phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với sự nhất trí cao. Và để đảm bảo sự thành công, Công ty đã phân tích thị trường, vì vậy rủi ro của đợt phát hành đã được giảm thiểu.

Tuy nhiên, đợt chào bán này không được bảo lãnh phát hành nên vẫn có thể xảy ra khả năng cổ phiếu không được chào bán hết, điều này sẽ gây ảnh hưởng đến kế hoạch tài trợ vốn cho hoạt động kinh doanh như dự kiến. Trong trường hợp cổ phiếu không được mua hết, số tiền thu về không đủ để tài trợ cho mục đích chào bán, Công ty sử dụng nguồn vốn vay để bổ sung. Ngoài ra, ĐHCĐ đã uỷ quyền cho HĐQT phân phối số lượng cổ phiếu không được cổ đông đặt mua hết cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu

*e) Rủi ro pha loãng*

Trong đợt chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm: (i) giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm; (ii) thu nhập ròng trên mỗi cổ phần - EPS (Earning Per Share); (iii) giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần; (iv) tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.

*Mức độ pha loãng giá cổ phiếu sau khi chào bán*

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, giá thị trường của cổ phiếu SHA sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{pi} = \frac{P_t + (I \times PR)}{1 + I}$$

$P_{pi}$ : là giá thị trường của cổ phiếu sau khi bị pha loãng

$P_t$ : là giá thị trường của cổ phiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua

$I$ : là tỷ lệ vốn tăng trong trường hợp thực hiện quyền mua thêm đối với cổ đông hiện hữu: được tính = 10.000.000 cổ phần phát hành thêm quyền mua cho cổ đông hiện hữu/8.000.000 cổ phần đang lưu hành trước thời điểm phát hành ( $I = 1,25$ )

$PR$ : Giá phát hành đối với quyền mua cổ phiếu ( $PR=10.000$  đồng/cổ phiếu)

Vào ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm giá cổ phiếu sẽ bị điều chỉnh. Giá cổ phiếu sau khi bị pha loãng  $P_{pl}$  phụ thuộc vào giá thị trường của cổ phiếu trước khi bị pha loãng  $P_1$

+ Nếu  $P_1 = PR = 10.000$  đồng/cổ phiếu thì giá cổ phiếu sau khi bị pha loãng  $P_{pl} = P_1 = 10.000$  đồng/cổ phiếu.

+ Nếu  $P_1 < PR$ , thì  $P_1 < P_{pl}$  và  $P_1$  càng thấp thì khoảng cách  $P_{pl} - P_1$  sẽ càng cao.

+ Nếu  $P_1 > PR$  thì  $P_1 > P_{pl}$  và  $P_1$  càng cao thì khoảng cách  $P_1 - P_{pl}$  càng cao. Với mỗi giá  $P_1$  cụ thể ta sẽ có giá  $P_{pl}$  tương ứng.

Rủi ro pha loãng giá xảy ra khi giá cổ phiếu trước ngày giao dịch không hưởng quyền để thực hiện quyền  $P_1 > PR = 10.000$  đồng.

*Rủi ro pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần sau khi chào bán*

Khi Công ty thực hiện phát hành thêm cổ phần để tăng vốn, chỉ số thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS) có thể sẽ bị giảm do tổng số lượng cổ phần lưu hành tăng lên so với hiện tại và việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành chưa tạo ra ngay doanh thu, lợi nhuận như kỳ vọng. Khi đó EPS được tính như sau:

$$\text{EPS bình quân kỳ} = \frac{\text{Tổng lợi nhuận sau thuế trong kỳ}}{\text{Tổng số cổ phần lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

$$\text{Tổng số cổ phần lưu hành bình quân trong kỳ} = \frac{X*12 + Y*T}{12}$$

Trong đó:

X: Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành trước khi phát hành

Y: Khối lượng cổ phiếu phát hành thêm

T: Thời gian lưu hành thực tế trong năm của cổ phiếu phát hành thêm (tháng)

*Sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận với tốc độ tăng số lượng cổ phần: số lượng cổ phần tăng lên nhưng lợi nhuận sau thuế không tăng hoặc tăng với tốc độ chậm hơn sẽ làm cho thu nhập trên mỗi cổ phần sẽ bị giảm. Mức độ pha loãng thu nhập sẽ được khắc phục khi công ty làm ăn tốt, hiệu quả sử dụng vốn cao.*

*Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách*

Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần được tính theo công thức:

$$\text{Giá trị sổ sách} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phần đã phát hành - cổ phiếu quỹ}}$$

*Tại thời điểm kết thúc đợt phát hành, nếu tốc độ tăng trưởng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phiếu sau đợt phát hành (tối đa là 100% và giá sử không thực hiện mua lại cổ phiếu quỹ) thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần sẽ giảm.*

*Rủi ro pha loãng về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết*

Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông có).

f) Rủi ro khác

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa,... là những rủi ro bất khả kháng và khó dự đoán, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty. Do vậy, trong hoạt động của mình, Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn luôn chú ý đến các nhân tố có ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh để có những biện pháp xử lý phù hợp nhằm giảm thiểu những thiệt hại có thể có.

## II. Tình hình hoạt động trong năm.

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

STT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Tỷ lệ % tăng /giảm so với năm 2014
-----	----------	----------	----------	------------------------------------

- ✓ **Doanh thu hoạt động tài chính** : tăng 716% tương đương 415 triệu đồng , nguyên nhân chủ yếu là trong năm công ty có đầu tư các khoản tài chính ngắn hạn .
- ✓ **Chi phí tài chính** : tăng 2.63 tỷ đồng nguyên nhân chủ yếu là do đáp ứng nguồn vốn kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư, công ty đã tăng các khoản vay ngắn hạn, trung và dài hạn với các tổ chức tín dụng .
- ✓ **Chi phí bán hàng** : tăng 51.26 % tương đương 15.71 tỷ đồng : Nguyên nhân chủ yếu là do biến phí bán hàng (biến phí vận chuyển, biến phí lương vận chuyển, lương sản phẩm,...) tăng theo doanh thu, năm 2015 phát sinh chi phí hoạt động của hệ thống Chi nhánh.
- ✓ **Chi phí quản lý** : tăng 21.75% tương đương 2.71 tỷ đồng, nguyên nhân chủ yếu là do chi phí hoạt động của hệ thống Chi nhánh.
- ✓ **Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước thuế** : Do các nguyên nhân nêu trên dẫn đến tổng lợi nhuận kế toán trước thuế của công ty năm nay tăng 154.58% tương đương 20.8 tỷ so với năm trước.
- ✓ **Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp** : Do lợi nhuận tăng nên mức thuế TNDN công ty phải đóng tăng 113.9% tương đương 3.45 tỷ đồng .
- ✓ **Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp** : với các nguyên nhân trên nên dẫn đến lợi nhuận sau thuế năm 2015 tăng 180% tương đương 18.3 tỷ đồng .

## 2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách HĐQT.

ST T	Họ tên	Chức vụ
1	Lê Hoàng Hà	Chủ tịch HĐQT
2	Lê Vĩnh Sơn	Thành viên HĐQT
3	Lê Văn Ngà	Thành viên HĐQT
4	Nguyễn Văn Thuận	Thành viên HĐQT
5	Lê Văn Thành	Thành viên HĐQT

Ông Lê Hoàng Hà – Chủ tịch HĐQT			
Giới tính	Nam	Quê quán	Tổ 10 - K9 Thị trấn Xuân Hoà - Mê Linh - Vĩnh Phúc
Ngày tháng năm sinh	24/06/1976	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	332 Kim Ngưu - Hai Bà Trưng - Hà Nội		
Nơi sinh	Vĩnh Phúc		
Quốc tịch	Việt Nam	CMND số 012845963 cấp ngày 30/05/2006 tại CA Hà Nội	
Trình độ văn hóa	12/12		
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Quản trị kinh doanh		
Quá trình công tác:			
17/11/1998 - nay	- Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Quốc tế Sơn Hà.		
Chức vụ hiện tại tại tổ chức phát hành	Chủ tịch HĐQT		



**CÔNG TY CỔ PHẦN SON HÀ SÀI GÒN**  
**Báo cáo thường niên năm 2015**

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	- Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Quốc tế Sơn Hà. - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Thương mại Vinaconex. - Thành viên HĐQT Trường Đại học Thành Tây.
Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại các doanh nghiệp khác	- Công ty CP Quốc Tế Sơn Hà : 5.340.000 cổ phiếu, chiếm 14,55% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với công ty	Không
Lợi ích liên quan với Công ty	Không
Số cổ phần nắm giữ:	900.000 cổ phần (tỷ lệ 5%)
Trong đó:	
- Sở hữu cá nhân	900.000.cổ phần ( 5%)
- Đại diện phần vốn	0 cổ phần (0%)
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	Không có

**Thành viên Hội đồng quản trị**

Ông Lê Vĩnh Sơn			
Giới tính	Nam	Quê quán	Tổ 10 - K9 Thị trấn Xuân Hoà - Mê Linh - Vĩnh Phúc
Ngày tháng năm sinh	21/09/1974	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Tổ 11 - Thượng Đình - Thanh Xuân - Hà Nội		
Nơi sinh	Vĩnh Phúc.		
Quốc tịch	Việt Nam	CMND số 012888297 cấp ngày 02/06/2006 tại CA Hà Nội	
Trình độ văn hóa	12/12		
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Quản trị kinh doanh		
Quá trình công tác:			
17/11/1998 - nay	- Chủ tịch HĐQT Công ty CP Quốc tế Sơn Hà.		
Chức vụ hiện tại tại tổ chức phát hành	Thành viên HĐQT		
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	- Chủ tịch HĐQT Công ty CP Quốc tế Sơn Hà. - Ủy viên HĐQT Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh Thương mại Vinaconex		
Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại các doanh nghiệp khác	- Công ty CP Quốc Tế Sơn Hà 6.770.947 cổ phiếu, chiếm 18,44% vốn điều lệ		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không		
Các khoản nợ đối với công ty	Không		
Lợi ích liên quan với Công ty	Không		
Số cổ phần nắm giữ:	0 cổ phần (tỷ lệ 0%)		
Trong đó:			
- Sở hữu cá nhân	0 cổ phần (0%)		
- Đại diện phần vốn	0 cổ phần (0%)		
Số cổ phần sở hữu của người	- Em trai Lê Hoàng Hà: 900.000 cổ phần (tỷ lệ 5%)		



**CÔNG TY CỔ PHẦN SON HÀ SÀI GÒN**  
**Báo cáo thường niên năm 2015**

có liên quan	
--------------	--

Thành viên Hội đồng quản trị

Ông Lê Văn Nga			
Giới tính	Nam	Quê quán	Tổ 10 - K9 Thị trấn Xuân Hoà - Mê Linh - Vĩnh Phúc
Ngày tháng năm sinh	10/06/1949	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Tổ 10 - K9 Thị trấn Xuân Hoà - Mê Linh - Vĩnh Phúc		
Nơi sinh	Vĩnh Phúc		
Quốc tịch	Việt Nam	CMND số 135012052 cấp ngày 11/06/2001 tại CA Vĩnh Phúc	
Trình độ văn hóa	10/10		
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư địa chất		
Quá trình công tác:			
17/11/1998 - 2008	- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Quốc tế Sơn Hà.		
2008 - nay	Nghỉ hưu		
Chức vụ hiện tại tại tổ chức phát hành	Thành viên HĐQT		
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Quốc tế Sơn Hà. - Thành viên HĐQT Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh thương mại Vinaconex		
Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại các doanh nghiệp khác	Không		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không		
Các khoản nợ đối với công ty	Không		
Lợi ích liên quan với Công ty	Không		
Số cổ phần nắm giữ:	0 cổ phần (tỷ lệ 0%)		
Trong đó:			
- Sở hữu cá nhân	0 cổ phần (0%)		
- Đại diện phần vốn	0 cổ phần (0%)		
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	- Con trai Lê Hoàng Hà: 900.000 cổ phần (tỷ lệ 5%)		

Thành viên Hội đồng quản trị

Ông Nguyễn Văn Thuận			
Giới tính	Nam	Quê quán	Di Trạch - Hoài Đức - Hà Nội
Ngày tháng năm sinh	24/10/1959	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Di Trạch - Hoài Đức - Hà Nội		
Nơi sinh	Hà Nội		
Quốc tịch	Việt Nam	CMND số 017127959 cấp ngày 27/02/2010 tại CA Hà Nội	
Trình độ văn hóa	10/10		





**CÔNG TY CỔ PHẦN SON HÀ SÀI GÒN**  
**Báo cáo thường niên năm 2015**

Trình độ chuyên môn	Cử nhân cơ khí, cử nhân luật
Quá trình công tác:	
1981 - 1984	Giáo viên dạy nghề cơ khí NN I - Trung Ương Vĩnh Phúc
1984 - 1985	Nhà máy Ô tô 19/08 Hà Nội
1985 - 2000	Công ty Xây lắp 524 - Bộ Quốc Phòng
2000 - 2002	Công ty TNHH Toàn Thắng
2003 - 2014	Công ty CP Quốc tế Sơn Hà
2014- Nay	Công ty CP Hiway Việt Nam
Chức vụ hiện tại tại tổ chức phát hành	Thành viên Hội đồng quản trị
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không
Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại các doanh nghiệp khác	Không có
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với công ty	Không
Lợi ích liên quan với Công ty	Không
Số cổ phần nắm giữ:	0 cổ phần (tỷ lệ 0%)
Trong đó:	
- Sở hữu cá nhân	0 cổ phần (0%)
- Đại diện phần vốn	0 cổ phần (0%)
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	Không

**Thành viên Hội đồng quản trị**

Ông Lê Văn Thành			
Giới tính	Nam	Quê quán	Hoàng Kim - Mê Linh - TP. Hà Nội
Ngày tháng năm sinh	12/08/1971	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Phòng 712 CT4B X2 Linh Đàm - Phường Hoàng Liệt - Quận Hoàng Mai - TP. Hà Nội		
Nơi sinh	Hoàng Kim - Mê Linh - TP. Hà Nội		
Quốc tịch	Việt Nam	CMND số 013246731 cấp ngày 07/11/2009 tại CA TP. Hà Nội	
Trình độ văn hóa	12/12		
Trình độ chuyên môn	Đại học		
Quá trình công tác:			
2008- nay	Làm việc tại CTCP Quốc tế Sơn Hà		
Chức vụ hiện tại tại tổ chức phát hành	Thành viên HĐQT		
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Phó phòng mua hàng Công ty Cổ phần Quốc tế Sơn Hà		
Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại các	Không		



**CÔNG TY CỔ PHẦN SON HÀ SÀI GÒN**  
**Báo cáo thường niên năm 2015**

doanh nghiệp khác	
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với công ty	Không
Lợi ích liên quan với Công ty	Không
Số cổ phần nắm giữ:	0 cổ phần (tỷ lệ 0%)
Trong đó:	
- Sở hữu cá nhân	0 cổ phần (0%)
- Đại diện phần vốn	0 cổ phần (0%)
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	Không có

- Danh sách Ban điều hành.

ST T	Họ tên	Chức vụ
1	Nghiêm Phú Hùng	Tổng Giám đốc
2	Trần Phú Quốc	Phó Tổng Giám Đốc
3	Ngô Thị Thanh Lan	Phó Tổng Giám Đốc/Kế toán trưởng

Ông Nghiêm Phú Hùng			
Giới tính	Nam	Quê quán	Nam Định
Ngày tháng năm sinh	24/02/1961	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	P2 - C5 Tập thể Đại học Ngoại ngữ, Thanh Xuân Bắc, Hà Nội		
Nơi sinh	TP. Hồ Chí Minh		
Quốc tịch	Việt Nam	CMND số 011637894 cấp ngày 08/12/2007 tại CA TP. Hà Nội	
Trình độ văn hóa	10/10		
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Khoa học ngành toán ứng dụng		
Quá trình công tác:			
1985 - 1995	Đại học Ngoại ngữ, Thanh Xuân, Hà Nội		
1995 - 2011	Tổng Giám đốc Công ty Shell Việt Nam		
2011 - 2014	Tổng Giám đốc Công ty Wartsila Việt Nam		
2014 - nay	Tổng Giám đốc Công ty Son Hà Sài Gòn		
Chức vụ hiện tại tại tổ chức phát hành	Tổng Giám đốc		
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không		
Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại các doanh nghiệp khác	Không		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không		
Các khoản nợ đối với công ty	Không		

1	Tổng tài sản	220,431,936,591	434,385,800,893	97.06%
2	Vốn chủ sở hữu	102,892,962,859	224,587,638,842	118.27%
3	Vốn điều lệ	80,000,000,000	180,000,000,000	125.00%
4	Doanh thu thuần	444,333,841,804	508,448,243,258	14.43%
5	Doanh thu hoạt động tài chính	58,008,859	473,394,224	716.07%
6	Chi phí tài chính	4,178,959,646	6,810,674,278	62.98%
7	Chi phí bán hàng	30,647,901,948	46,358,869,875	51.26%
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	12,463,942,259	15,175,422,903	21.75%
9	Lợi nhuận khác	-243,010,380	662,262,054	-372.52%
10	Lợi nhuận trước thuế	13,219,435,957	34,935,158,344	164.27%
11	Lợi nhuận sau thuế	10,168,337,147	28,472,359,354	180.01%
12	EPS (đồng/cổ phiếu)	1,271	2,997	135.80%

**Nguyên nhân biến đổi các chỉ tiêu so với năm 2014 :**

- **Tổng tài sản** : tăng 97.06% so với năm 2014 do các nguyên nhân chi tiết cụ thể sau :
  - ✓ Tiền và các khoản tương đương tiền tăng 380.5% tương đương 44.46 tỷ : nguyên nhân chủ yếu là do cuối năm 2015 công ty phát hành thêm 10 triệu cổ phiếu và nguồn tiền thu về 100 tỷ chưa sử dụng hết.
  - ✓ Các khoản phải thu ngắn hạn khác tăng 71.2% tương đương 36 tỷ : Nguyên nhân chủ yếu là do trong kỳ doanh số bán hàng tăng đồng thời Công ty cấp hạn mức nợ cho một số khu vực tiềm năng để nhà phân phối/Đại lý hợp tác cùng với Công ty gia tăng thị phần, gia tăng độ phủ và nâng cao thương hiệu.
  - ✓ Hàng tồn kho tăng 61.4% tương đương 34 tỷ đồng: Nguyên nhân chủ yếu là do công ty đầu tư hệ thống Chi nhánh và kho hàng từ Quảng Nam đến Cà Mau.
  - ✓ Tài sản dài hạn tăng 62.9% tương đương 64.18 tỷ đồng : Nguyên nhân chủ yếu là Công ty đầu tư phương tiện vận tải, đầu tư nhà máy 2 tại Hóc Môn và nhà máy Chu La.
- **Vốn chủ sở hữu** tăng 118.27% tương đương 121.69 tỷ đồng: Nguyên nhân chủ yếu là trong kỳ công ty phát hành thêm 100 tỷ và lợi nhuận giữ lại tăng thêm trong năm 2015 .
- **Doanh thu thuần** : Tổng doanh thu thuần năm 2015 tăng 14.43% tương đương 64.11 tỷ đồng so với năm 2014 do các nguyên nhân sau :
  - Nguyên nhân chủ yếu là năm nay Công ty tích cực mở thêm chi nhánh, về cơ bản đã hoàn thiện hệ thống kênh phân phối. Việc hệ thống chi nhánh đi vào hoạt động hiệu quả cơ bản đã chứng minh chiến lược của Công ty về việc thay đổi mô hình phân phối là đúng đắn. Đồng thời năm nay với các chính sách bán hàng tốt, linh hoạt và đáp ứng kịp tới tình hình thị trường .
  - Lợi nhuận trước và sau thuế** :
    - ✓ **Giá vốn** : Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 14.43% tương đương 64.11 tỷ kéo theo giá vốn tăng 5.91 % tương đương 22.67 tỷ đồng. Nguyên nhân giá vốn tăng thấp so với doanh thu là trong năm giá nguyên vật liệu đầu vào giảm do ảnh hưởng của giá Niken.



**CÔNG TY CỔ PHẦN SON HÀ SÀI GÒN**  
**Báo cáo thường niên năm 2015**

Lợi ích liên quan với Công ty	Không
Số cổ phần nắm giữ:	0 cổ phần (tỷ lệ 0%)
Trong đó: - Sở hữu cá nhân - Đại diện phần vốn	0 cổ phần (0%) 0 cổ phần (0%)
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	Không có

**Phó Tổng Giám đốc**

<b>Ông Trần Phú Quốc</b>			
Giới tính	Nam	Quê quán	Long An
Ngày tháng năm sinh	13/03/1973	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	91/11 Trần Bá Giao, P 5, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh		
Nơi sinh	Long An		
Quốc tịch	Việt Nam	CMND số 025716222 cấp ngày 14/01/2013 tại CA TP. HCM	
Trình độ văn hóa	12/12		
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế		
Quá trình công tác:			
1977 - 2003	Trợ lý Phó Tổng Giám đốc kiêm trưởng Ban điều hành Kinh Đô Bakery - Công ty Cổ phần Kinh Đô		
2003 - 2007	Giám đốc kinh doanh - Công ty cổ phần Thực phẩm Tân Tân		
2008 - 2010	Giám đốc kinh doanh - Công ty Cổ phần Hoá Mỹ phẩm Mỹ Hào		
2010 - 03/2013	Giám đốc kinh doanh Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn		
03/2013 - nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn		
Chức vụ hiện tại tại tổ chức phát hành	Phó Tổng Giám đốc		
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không		
Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại các doanh nghiệp khác	Không		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không		
Các khoản nợ đối với công ty	Không		
Lợi ích liên quan với Công ty	Không		
Số cổ phần nắm giữ:	0 cổ phần (tỷ lệ 0%)		
Trong đó: - Sở hữu cá nhân - Đại diện phần vốn	0 cổ phần (0%) 0 cổ phần (0%)		
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	Không có		

**Phó Tổng Giám đốc / Kế toán trưởng.**

Bà Ngô Thị Thanh Lan



**CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN**  
**Báo cáo thường niên năm 2015**

Giới tính	Nữ	Quê quán	Cà Mau
Ngày tháng năm sinh	10/04/1980	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	63 Đường D11, P. Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh		
Nơi sinh	TP. Hồ Chí Minh		
Quốc tịch	Việt Nam	CMND số 023179072 cấp ngày 06/07/2006 tại CA TP. Hồ Chí Minh	
Trình độ văn hóa	12/12		
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế		
Quá trình công tác:			
07/2002 - 03/2005	Công ty TNHH Tư vấn luật và Kiểm toán Hoàng Gia (SCCT)		
04/2005 - nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn		
Chức vụ hiện tại tại tổ chức phát hành	Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng		
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không		
Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại các doanh nghiệp khác	Không		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không		
Các khoản nợ đối với công ty	Không		
Lợi ích liên quan với Công ty	Không		
Số cổ phần nắm giữ:	0 cổ phần (tỷ lệ 0.00%)		
Trong đó:			
- Sở hữu cá nhân	0 cổ phần (tỷ lệ 0.00%)		
- Đại diện phần vốn	0 cổ phần (0%)		
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	Không		

**- Những thay đổi trong ban điều hành.**

ST T	Họ tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Ghi Chú
1	Trần Phú Quốc	Phó Tổng Giám Đốc	13/03/1973	300753904	22/04/2005	CA. Long An	Miễn nhiệm

Ông Trần Phú Quốc được miễn nhiệm theo quyết định Số:118/2015/NQ-HDQT ngày 20/11/2015 .

**Ban Kiểm soát**

Họ và tên	Chức danh
Bà Lê Thị Thu Thủy	Trưởng Ban kiểm soát
Ông Ngô Văn Thông	Thành viên Ban Kiểm soát
Ông Nguyễn Ngọc Phú	Thành viên Ban Kiểm soát

Trưởng Ban kiểm soát

Bà Lê Thị Thu Thủy			
Giới tính	Nữ	Quê quán	Hải Phòng
Ngày tháng năm sinh	09/12/1968	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	14/221 Hoàng Hoa Thám - Liễu Giai - Ba Đình - Hà Nội		
Chỗ ở hiện tại	14/221 Hoàng Hoa Thám - Liễu Giai - Ba Đình - Hà Nội		
Nơi sinh	Hải Phòng		
Quốc tịch	Việt Nam	CMND số 011967899 cấp ngày 19/12/2011 tại CA TP. Hà Nội	
Trình độ văn hóa	12/12		
Trình độ chuyên môn	Đại học bách khoa Hà Nội		
Quá trình công tác:			
1997 - 2001	Trưởng phòng Quản lý sản xuất Công ty TNHH phụ tùng xe máy, ô tô Machino Auto Parts		
2001 - 2007	Trưởng phòng Kế hoạch kiểm trợ lý Giám đốc Công ty CP Kính mắt Hà Nội		
2007 - 2009	Giám đốc Nhà máy Lắp ráp Công ty Cổ phần Nagakawa		
2009 - 06/2011	Trưởng phòng Điều phối Công ty Cổ phần Golsun		
06/2011 - 03/2015	Trưởng phòng Logistic Công ty Cổ phần Quốc tế Sơn Hà		
Chức vụ hiện tại tại tổ chức phát hành	Trưởng Ban kiểm soát		
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Trưởng phòng cung ứng dịch vụ- Kiểm soát nội bộ công ty Cổ Phần Hiway Việt Nam		
Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại các doanh nghiệp khác	Không		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không		
Các khoản nợ đối với công ty	Không		
Lợi ích liên quan với Công ty	Không		
Số cổ phần nắm giữ:	0 cổ phần (tỷ lệ 0%)		
Trong đó:			
- Sở hữu cá nhân	0 cổ phần (tỷ lệ 0%)		
- Đại diện phần vốn	0 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0%)		
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	- Không		

35-C  
Y  
N  
N  
5 CW

Thành viên Ban kiểm soát

Ông Ngô Văn Thông			
Giới tính	Nam	Quê quán	Bắc Giang
Ngày tháng năm sinh	01/06/1978	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Thôn Nam, Đông Việt, Yên Dũng, Bắc Giang		
Nơi sinh	Bắc Giang		
Quốc tịch	Việt Nam	CMND số 121468433 cấp ngày 30/01/2001 tại CA	



**CÔNG TY CỔ PHẦN SON HÀ SÀI GÒN**  
**Báo cáo thường niên năm 2015**

Trình độ văn hóa	12/12	Bắc Giang
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kỹ thuật	
Quá trình công tác:		
08/1998 - 01/2001	Công ty Bao bì Nhật Quang	
01/2001 - 02/2008	Công ty Cổ phần Quốc tế Sơn Hà	
03/2008 - nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn	
Chức vụ hiện tại tại tổ chức phát hành	Thành viên Ban kiểm soát	
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không	
Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại các doanh nghiệp khác	Không	
Hành vi vi phạm pháp luật	Không	
Các khoản nợ đối với công ty	Không	
Lợi ích liên quan với Công ty	Không	
Số cổ phần nắm giữ:	2.000 cổ phần (tỷ lệ 0.00025 %)	
Trong đó:		
- Sở hữu cá nhân	2.000 cổ phần (tỷ lệ 0.00025 %)	
- Đại diện phần vốn	0 cổ phần (chiếm 0% vốn điều lệ)	
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	- Không	

**Thành viên Ban kiểm soát**

<b>Ông Nguyễn Ngọc Phú</b>			
Giới tính	Nam	Quê quán	Nghệ An
Ngày tháng năm sinh	29/04/1973	Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	24 Bờ Tuyến, KP 1, P.tân Tạo, Q.Bình Tân, TP HCM		
Chỗ ở hiện tại	24 Bờ Tuyến, KP 1, P.tân Tạo, Q.Bình Tân, TP HCM		
Nơi sinh	Nghệ An		
Quốc tịch	Việt Nam	CMND số :025053771 cấp ngày 13/09/2012 tại CA TP Hồ Chí Minh	
Trình độ văn hóa	12/12		
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kỹ thuật		
Quá trình công tác:			
Từ năm 2005-2009	Chi Nhánh Công ty Cổ Phần Quốc Tế Sơn Hà		
Từ năm 2009- Nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ Phần Sơn Hà Sài Gòn		
Chức vụ hiện tại tại tổ chức phát hành	Thành viên Ban kiểm soát		
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không		
Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại các doanh nghiệp khác	Không		

Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với công ty	Không
Lợi ích liên quan với Công ty	Không
Số cổ phần nắm giữ:	cổ phần (tỷ lệ %)
Trong đó:	
- Sở hữu cá nhân	cổ phần (%)
- Đại diện phần vốn	cổ phần (tỷ lệ 0%)
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	- Không

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

Loại lao động	Số lượng (Người)	Tỷ lệ (%)
<b>Phân loại theo trình độ</b>		
▪ Trên Đại học	1	0.4%
▪ Đại học	43	18.4%
▪ Cao đẳng, trung cấp	37	15.8%
▪ Công nhân kỹ thuật	42	17.9%
▪ Lao động khác	111	47.4%
<b>Phân loại theo tính chất hợp đồng lao động</b>		
▪ Hợp đồng lao động không xác định thời hạn	70	29.9%
▪ Hợp đồng lao động xác định thời hạn (1 - 3 năm)	151	64.5%
▪ Hợp đồng lao động xác định thời hạn (dưới 1 năm)	13	5.6%
<b>Tổng cộng</b>	<b>234</b>	<b>100%</b>

Chính sách lương thưởng, trợ cấp, đào tạo

➤ **Chế độ làm việc:**

- Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8 giờ/ngày, 6 ngày/tuần, chế độ nghỉ theo quy định của Luật lao động. Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh thì nhân viên Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của nhà nước và đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động. Bộ phận gián tiếp làm theo giờ hành chính, bộ phận trực tiếp được bố trí làm theo ca. Thời gian nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm đau thai sản được tuân thủ theo đúng quy định của Luật lao động, đảm bảo quyền lợi cho người lao động.
- Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc, nhà xưởng khang trang, nhà ăn sạch sẽ, thoáng mát. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

➤ **Chính sách tuyển dụng và đào tạo:**

- Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có năng lực vào làm việc cho Công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuỳ theo từng vị trí cụ thể mà Công ty đề ra những tiêu chuẩn bắt buộc riêng, song tất cả các chức danh đều phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản như: có trình độ chuyên môn cơ bản, có ý thức phát triển nghề nghiệp và có tính kỷ luật cao.



- Chính sách thu hút nhân tài: Công ty có chính sách lương, thưởng đặc biệt đối với các nhân viên giỏi và nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan, một mặt để giữ chân nhân viên lâu dài, thu hút nhân lực giỏi từ nhiều nguồn khác nhau về làm việc cho Công ty.
- Đào tạo: Công ty chú trọng đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng về nghiệp vụ chuyên môn. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:
- + Đào tạo nhân viên mới: sau khi được tuyển dụng, nhân viên mới sẽ được Công ty tổ chức đào tạo để nắm rõ về nội quy lao động, trách nhiệm quyền hạn được giao, phương pháp và kỹ năng thực hiện công việc.
- + Đào tạo thường xuyên: Căn cứ vào nhu cầu phát triển của Công ty, năng lực, trình độ cán bộ, mức độ gắn bó với Công ty, Công ty định ra kế hoạch đào tạo dưới nhiều hình thức: cử đi đào tạo, đào tạo tại chỗ bằng các khoá huấn luyện,... Kết quả sau mỗi khoá đào tạo được báo cáo đầy đủ ngay để Công ty đánh giá hiệu quả của các phương pháp và hình thức đào tạo.
- *Chính sách lương, thưởng, phúc lợi:*
- Chính sách lương: Công ty xây dựng chính sách lương riêng phù hợp với đặc trưng ngành nghề hoạt động và bảo đảm cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước, phù hợp với trình độ, năng lực và công việc của từng người tạo được sự khuyến khích cán bộ công nhân viên của Công ty làm việc hăng say, góp phần thúc đẩy sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, Công ty có chính sách thưởng hàng kỳ, thưởng đột xuất cho cá nhân và tập thể. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của cá nhân hoặc tập thể trong thực hiện công việc đạt được hiệu quả cao, có sáng kiến trong cải tiến phương pháp làm việc, có thành tích chống tiêu cực, lãng phí.
- Chính sách bảo hiểm và phúc lợi: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được Công ty trích nộp đúng theo quy định của pháp luật. Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Luật lao động. Hàng năm, Công ty tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho cán bộ công nhân viên, tạo điều kiện cho công nhân viên đi nghỉ mát, nâng cao tinh thần và rèn luyện sức khoẻ.

**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.**

**a) Các khoản đầu tư lớn.**

Trong năm công ty tiến hành đầu tư các dự án như : Xây dựng, mở rộng nhà máy 2 cạnh văn phòng công ty với diện tích 3000m<sup>2</sup>.

Nhận chuyển nhượng công ty con : Công ty TNHH MTV Quốc Tế Sơn Hà – Chu Lai theo quyết định Số: 210/2015/QĐ-HĐQT ngày 22/10/2015

**b) Các công ty con.**

- Công ty TNHH MTV Công nghiệp Sơn Hà – Chu Lai
- Công ty TNHH MTV Quốc Tế Sơn Hà – Chu Lai

**4. Tình hình tài chính.**

**a) Tình hình tài chính.**

STT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Tỷ lệ % tăng /giảm so với năm 2014
1	Tổng tài sản	220,431,936,591	434,385,800,893	97.06%
2	Vốn chủ sở hữu	102,892,962,859	224,587,638,842	118.27%
3	Vốn điều lệ	80,000,000,000	180,000,000,000	125.00%
4	Doanh thu thuần	444,333,841,804	508,448,243,258	14.43%
5	Lợi nhuận trước thuế	13,219,435,957	34,935,158,344	164.27%



CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN  
Báo cáo thường niên năm 2015

6	Lợi nhuận sau thuế	10,168,337,147	28,472,359,354	180.01%
7	EPS (đồng/cổ phiếu)	1,271	2,997	135.80%

**b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn) :	1.1 lần	1.5 lần
+ Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ – Đầu tư ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	1.1 lần	1.0 lần
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.53	0.93
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1.14	1.47
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>		
+ Vòng quay hàng tồn kho:	7.1 vòng	5.5 vòng
+ Vòng quay các khoản phải thu :	9.1 vòng	7.4 vòng
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2.3%	5.6%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	3.0%	6.7%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	12.7%	15.8%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	4.6%	6.6%

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.**

**a) Cổ phần**

- Cổ phần đã phát hành : 8.000.000 cổ phần.
- Cổ phần phát hành thêm trong năm : 10.000.000 cổ phần
- Tổng số cổ phần đang lưu hành : 18.000.000 cổ phần
- Số cổ phần tự do chuyển nhượng : 18.000.000 cổ phần

**b) Cơ cấu cổ đông**

STT	Tỷ lệ sở hữu cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ %
1	Cổ đông lớn (>=5%)	3	7,380,000	41.0%
2	Cổ đông nhỏ	716	10,620,000	59.0%



**CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN**  
**Báo cáo thường niên năm 2015**

	<b>Tổng cộng</b>	<b>719</b>	<b>18,000,000</b>	<b>100.0%</b>
3	Cổ đông tổ chức	3	5,401,525	30.01%
4	Cổ đông cá nhân	716	12,598,475	69.99%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>719</b>	<b>18,000,000</b>	<b>100%</b>
5	Cổ đông trong nước	718	17,999,900	99.9994%
6	Cổ đông nước ngoài	1	100	0.0006%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>719</b>	<b>18,000,000</b>	<b>100%</b>

**c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.**

- Cổ phần đã phát hành : 8.000.000 cổ phần.
- Cổ phần phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu trong năm : 10.000.000 cổ phần
- Tổng số cổ phần đang lưu hành : 18.000.000 cổ phần

**d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:**

Không phát sinh .

**e) Các chứng khoán khác.**

Không phát sinh .

**III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc**

- Tình hình tài chính năm 2015

STT	Chi tiêu	2015	2014
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	508.45	444,33
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	34.94	13,22
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	28.47	10,17
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	2.997	1.271
5	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>434.39</b>	<b>220,43</b>
5.1	Tài sản ngắn hạn	268.10	118,33
5.2	Tài sản dài hạn	166.29	102,10
6	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>434.39</b>	<b>220,43</b>
6.1	Nợ phải trả	209.80	117,54
6.2	Nguồn vốn chủ sở hữu	224.59	102,89
7	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	-30.79	12,53
8	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	-84.74	0,92
9	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	159.99	(4,00)
10	Tiền và tương đương tiền cuối năm	56.14	11,69

(Nguồn : BCTC Hợp nhất 2016)

**- Đánh giá chung**

Chỉ tiêu doanh thu thuần báo cáo hợp nhất tăng 14.43 % so với cùng kỳ, lợi nhuận sau thuế báo cáo hợp nhất tăng so với cùng kỳ năm trước 179.94%. Tổng tài sản tăng so với năm trước, tăng 97.06 %, tỉ lệ nợ/vốn chủ sở hữu giảm so với cùng kỳ năm trước

Tổng tài sản: tăng 97.06 % ở mức 434.39 tỷ đồng so với năm 2014 ở mức 220.43 tỷ .

Nợ phải trả tăng 78.49% ở mức 209.8 tỷ đồng so với mức 117,54 tỷ đồng năm 2014.

Vốn chủ sở hữu tăng 118.28% lên mức 224.59 tỷ đồng so với mức 102.89 tỷ đồng năm 2014. Trong năm, Công ty tiến hành trả cổ tức năm 2014 với tỉ lệ 5% và tạm ứng cổ tức 3% cho năm 2016 bằng tiền mặt.

**Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty./**



15	Số :107/2015/NQ-HĐQT	11/11/2015	Nghị quyết HĐQT thông qua phương án xử lý CP lẻ chưa phân phối hết
16	Số:111/QĐ-SHSG/2015	17/11/2015	Quyết định thành lập CN tại tỉnh Đặc Lắc
17	Số:118/2015/NQ-HĐQT	20/11/2015	Quyết định về chấm dứt HĐLĐ đối với Ông Trần Phú Quốc P.TGD
18	Số :121/2015/NQ-HĐQT	24/11/2015	Nghị quyết về sửa đổi điều lệ Công ty CP Son Hà Sài Gòn .

Trong năm 2015, Hội đồng quản trị thường xuyên phối hợp với ban Tổng Giám đốc để nắm tình hình sản xuất kinh doanh, nhằm đề ra các giải pháp cấp thiết để hoạt động của công ty ngày càng phát triển, hoạt động có hiệu quả trước hơn những khó khăn của nền kinh tế nói chung

#### **V. Báo cáo tài chính**

##### **1. Ý kiến kiểm toán.**

##### **2. Báo cáo tài chính được kiểm toán**

**CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN**

292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn (Sau đây gọi tắt là "Công ty") đệ trình Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015.

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 và đến ngày lập Báo cáo này gồm:

**Hội đồng Quản trị**

Ông Lê Hoàng Hà	Chủ tịch	
Ông Lê Vĩnh Sơn	Thành viên	
Ông Lê Văn Ngà	Thành viên	
Ông Nguyễn Văn Thuận	Thành viên	
Ông Lê Văn Thành	Thành viên	Bỏ nhiệm từ ngày 27/04/2015
Ông Phùng Việt Điều	Thành viên	Miễn nhiệm từ ngày 27/04/2015

**Ban Tổng Giám đốc**

Ông Nghiêm Phú Hùng	Tổng Giám đốc	
Ông Trần Phú Quốc	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm từ ngày 20/11/2015
Bà Ngô Thị Thanh Lan	Phó Tổng Giám đốc	

**Ban Kiểm soát**

Bà Phạm Thị Thanh Hà	Trưởng ban	Miễn nhiệm từ ngày 27/04/2015
Bà Lê Thị Thu Thủy	Trưởng ban	Bỏ nhiệm từ ngày 27/04/2015
Ông Ngô Văn Thông	Thành viên	
Ông Nguyễn Ngọc Phú	Thành viên	

**Kế toán trưởng**

Bà Ngô Thị Thanh Lan

**CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH**

Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định rằng không có sự kiện nào sau ngày kết thúc năm tài chính, có ảnh hưởng trọng yếu, cần phải điều chỉnh hoặc công bố trong Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

**KIỂM TOÁN VIÊN**

Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY ACA.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP)

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014 đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C với ý kiến chấp nhận toàn phần.



Nguyễn Minh Long  
Phó Tổng Giám đốc  
Giấy ĐKHN Kiểm toán số 0666-2014-112-1  
Thay mặt và đại diện cho

Nguyễn Thị Thu Hà  
Kiểm toán viên  
Giấy CNDKHN kiểm toán số 2277-2014-112-1

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY ACA  
Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN  
 292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
 Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính  
 kết thúc ngày 31/12/2015

**BẢNG CÂN ĐỐI KÊ TOÁN HỢP NHẤT (TIẾP)**  
 Tại ngày 31/12/2015

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015	01/01/2015
			VND	VND
<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>209.798.162.051</b>	<b>117.538.973.732</b>
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>173.813.238.537</b>	<b>109.138.358.931</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	311	15	70.202.111.431	62.620.303.969
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		1.122.253.936	458.229.013
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	16	1.241.711.998	1.908.510.874
Phải trả người lao động	314		4.002.653.120	2.649.913.295
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	13	1.525.434.177	1.458.943.625
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		15.505.309	-
Phải trả ngắn hạn khác	319	14	2.786.669.454	7.268.247
Vay và nợ thuế tài chính ngắn hạn	320	17	92.602.084.902	39.822.833.069
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		314.814.210	212.356.839
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>35.984.923.514</b>	<b>8.400.614.801</b>
Phải trả dài hạn khác	337	14	304.500.000	238.100.000
Vay và nợ thuế tài chính dài hạn	338	17	35.680.423.514	8.162.514.801
<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>224.587.638.842</b>	<b>102.892.962.859</b>
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>18</b>	<b>224.587.638.842</b>	<b>102.892.962.859</b>
Vốn góp của chủ sở hữu	411		180.000.000.000	80.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		180.000.000.000	80.000.000.000
Quỹ đầu tư phát triển	418		1.884.241.266	1.274.141.037
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		42.703.397.576	21.618.821.822
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		14.231.038.222	11.450.484.675
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		28.472.359.354	10.168.337.147
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>434.385.800.893</b>	<b>220.431.936.591</b>



Nghiêm Phú Hùng  
 Tổng Giám đốc  
 TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2016

Ngô Thị Thanh Lan  
 Kế toán trưởng

Trần Thị Thu Hạnh  
 Người lập

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính hợp nhất này

7



CÔNG TY CỔ PHẦN SON HÀ SÀI GÒN  
 292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
 Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính  
 kết thúc ngày 31/12/2015

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

Chỉ tiêu	Mã Thuyết		Năm 2015	Năm 2014
	số	minh	VND	VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	19	516.591.264.264	447.956.455.767
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	20	8.143.021.006	3.622.613.963
<b>Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>10</b>		<b>508.448.243.258</b>	<b>444.333.841.804</b>
Giá vốn hàng bán	11	21	406.303.774.136	383.638.600.473
<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>20</b>		<b>102.144.469.122</b>	<b>60.695.241.331</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	21	22	473.394.224	58.008.859
Chi phí tài chính	22	23	6.810.674.278	4.178.959.646
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		<i>6.660.231.295</i>	<i>4.100.848.465</i>
Chi phí bán hàng	25	24	46.358.869.875	30.647.901.948
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	24	15.175.422.903	12.463.942.259
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30</b>		<b>34.272.896.290</b>	<b>13.462.446.337</b>
Thu nhập khác	31	25	836.043.713	423.421.112
Chi phí khác	32	26	173.781.659	666.431.492
<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>40</b>		<b>662.262.054</b>	<b>(243.010.380)</b>
<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>50</b>		<b>34.935.158.344</b>	<b>13.219.435.957</b>
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	27	6.501.463.746	3.051.098.810
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	28	(38.664.756)	-
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>60</b>		<b>28.472.359.354</b>	<b>10.168.337.147</b>
Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		28.472.359.354	10.168.337.147
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		-	-
Lỗ cơ bản trên cổ phiếu	70	29	2.997	1.271
Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	30	-	-



Nghiêm Phú Hùng  
 Tổng Giám đốc  
 TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2016

Ngô Thị Thanh Lan  
 Kế toán trưởng

Trần Thị Thu Hạnh  
 Người lập

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính hợp nhất này

8

**CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN**  
 292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
 Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính  
 kết thúc ngày 31/12/2015

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**  
 (Theo phương pháp gián tiếp)  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

Chỉ tiêu	Mã Thuyết số minh	Năm 2015	Năm 2014
		VND	VND
<b>Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>			
Lợi nhuận trước thuế	01	34.935.158.344	13.219.435.957
<b>Điều chỉnh cho các khoản</b>			
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	7.831.883.001	5.501.236.154
Các khoản dự phòng	03	19.967.245	305.652.666
(Lãi) các khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	(146.704)	-
(Lãi) hoạt động đầu tư	05	(407.784.003)	401.001.588
Chi phí lãi vay	06	6.660.231.295	4.100.848.465
<b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>	<b>08</b>	<b>49.039.309.178</b>	<b>23.528.174.830</b>
(Tăng)/Giảm các khoản phải thu	09	(33.756.574.684)	1.586.864.376
(Tăng) hàng tồn kho	10	(34.042.482.326)	(2.764.564.384)
Tăng/(Giảm) các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	5.430.539.785	(2.845.735.029)
(Giảm) chi phí trả trước	12	(788.041.535)	(262.772.140)
Tiền lãi vay đã trả	14	(6.462.648.595)	(4.041.298.868)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(6.439.058.408)	(2.418.408.267)
Thuế thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	410.807.547	127.200.000
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17	(4.177.757.085)	(376.630.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>	<b>(30.785.906.123)</b>	<b>12.532.830.518</b>
<b>Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>			
Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(49.136.955.947)	(995.334.955)
Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	258.181.818	80.000.000
Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(29.000.000.000)	-
Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(7.252.945.011)	-
Tiền thu lãi vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	392.483.619	-
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>	<b>(84.739.235.521)</b>	<b>(915.334.955)</b>

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính hợp nhất này



**CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN**  
**Báo cáo thường niên năm 2015**

**CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN**  
 292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
 Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính  
 kết thúc ngày 31/12/2015

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (TIẾP)**  
 (Theo phương pháp gián tiếp)  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

Chi tiêu	Mã Thuyết số minh	Năm 2015 VND	Năm 2014 VND
<b>Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>			
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	100.000.000.000	
Tiền thu từ đi vay	33	249.982.347.627	63.304.589.392
Tiền trả nợ gốc vay	34	(180.678.203.610)	(64.114.987.700)
Tiền chi trả nợ gốc thuê tài chính	35	(2.647.248.571)	(798.031.918)
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(6.667.830.000)	(2.392.932.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>	<b>159.989.065.446</b>	<b>(4.001.362.226)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ</b>	<b>50</b>	<b>44.463.923.802</b>	<b>7.616.133.337</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu kỳ</b>	<b>60</b>	<b>11.685.922.233</b>	<b>4.069.788.896</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	146.704	
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ</b>	<b>70</b>	<b>56.149.992.739</b>	<b>11.685.922.233</b>



**Nghiêm Phú Hùng**  
 Tổng Giám đốc  
 TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2016

**Ngô Thị Thanh Lan**  
 Kế toán trưởng

**Trần Thị Thu Hạnh**  
 Người lập

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính hợp nhất này

10

**CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN**  
 292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
 Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính  
 kết thúc ngày 31/12/2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)*

**1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP**

**1.1 HÌNH THỨC SỞ HỮU VỐN**

Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0307526635, đăng ký lần đầu ngày 04 tháng 03 năm 2009 và đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 06 tháng 04 năm 2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 80.000.000.000 đồng (Tám mươi tỷ đồng). Tháng 11/2015, Công ty đã thực hiện tăng vốn điều lệ lên 180.000.000.000 đồng (Một trăm tám mươi tỷ đồng). Tuy nhiên, Công ty chưa thực hiện thay đổi đăng ký kinh doanh.

Cổ phiếu của Công ty đã được niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội từ ngày 21 tháng 01 năm 2013 với mã chứng khoán là SHA.

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : 292/5 ấp Tam Đông 2, Xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.  
 Điện thoại : (84-8) 3710 0101  
 Fax : (84-8) 6251 9574  
 Mã số thuế : 0307526635

Các đơn vị trực thuộc:

Tên đơn vị	Địa chỉ
- Chi nhánh Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn- Khu Công nghiệp Tân Bình Mã số chi nhánh: 0307526635-002	Lô III-3A đường số 1, khu công nghiệp Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân phú, TP. Hồ Chí Minh.
- Chi nhánh Lâm Đồng - Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn Mã số chi nhánh: 0307526635-003	1024 quốc lộ 20, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam.
- Chi nhánh Bình Định - Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn Mã số chi nhánh: 0307526635-004	Thôn Phú Mỹ 1, xã Phước Lộc, Huyện Tuy Phước, Tỉnh Bình Định, Việt Nam.
- Chi nhánh Bình Dương - Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn Mã số chi nhánh: 0307526635-005	Đại lộ Bình Dương, phường Định Hòa, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.
- Chi nhánh Gia Lai - Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn Mã số chi nhánh: 0307526635-006	Tổ 12, đường Lý Thái Tổ, Phường Yên Đỗ, Thành phố Pleiku, Tỉnh Gia lai, Việt Nam.
- Chi nhánh Đắk Nông - Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn Mã số chi nhánh: 0307526635-008	Thửa số 251, tờ bản đồ số 03, tổ 4, Phường Nghĩa Phú, Thị xã Gia Nghĩa, Tỉnh Đắk Nông, Việt Nam.
- Chi nhánh Cần Thơ - Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn Mã số chi nhánh: 0307526635-009	81 Quốc lộ 1A, Tổ 61, Khu phố 11, Phường Hưng Phú, Quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam.
- Chi nhánh Bà Rịa - Vũng Tàu - Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn Mã số chi nhánh: 0307526635-0010	1798 Võ Nguyên Giáp, Phường 12, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam.
- Chi nhánh Kiên Giang - Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn Mã số chi nhánh: 0307526635-0011	Số 477, ấp Minh Phong, Xã Bình An, Huyện Châu Thành, Tỉnh Kiên Giang, Việt Nam.

26  
 G  
 H  
 H  
 G  
 P

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN  
 292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
 Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính  
 kết thúc ngày 31/12/2015

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**  
 Tại ngày 31/12/2015

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015	01/01/2015
			VND	VND
<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>268.101.831.043</b>	<b>118.328.034.665</b>
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	56.149.992.739	11.685.922.233
Tiền	111		25.149.992.739	11.685.922.233
Các khoản tương đương tiền	112		31.000.000.000	-
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		29.000.000.000	-
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		29.000.000.000	-
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		86.604.744.083	50.580.020.905
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	69.835.314.145	41.239.970.921
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		10.873.589.782	9.172.197.039
Phải thu ngắn hạn khác	136	8	6.017.644.177	1.647.370.464
Dự phòng các khoản phải thu ngắn hạn khó đòi	137	7	(1.716.968.381)	(1.479.517.519)
Tài sản thiếu chờ xử lý	139		1.595.164.360	-
Hàng tồn kho	140	5	89.880.858.459	55.673.892.516
Hàng tồn kho	141		89.880.858.459	55.891.376.133
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	(217.483.617)
Tài sản ngắn hạn khác	150		6.466.235.762	388.199.011
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	6	1.684.874.134	233.356.531
Thuế GTGT được khấu trừ	152		4.781.361.628	-
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	16	-	154.842.480
<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>166.283.969.850</b>	<b>102.103.901.926</b>
Các khoản phải thu dài hạn	210		683.068.000	388.770.000
Phải thu dài hạn khác	216	8	683.068.000	388.770.000
Tài sản cố định	220		126.838.329.849	73.988.028.171
Tài sản cố định hữu hình	221	9	74.137.556.108	34.680.129.401
- Nguyên giá	222		94.458.500.900	49.568.427.316
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(20.320.944.792)	(14.888.297.915)
Tài sản cố định thuê tài chính	224	10	14.296.724.702	5.495.345.800
- Nguyên giá	225		16.220.812.222	5.994.826.127
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		(1.924.087.520)	(499.480.327)
Tài sản cố định vô hình	227	11	38.404.049.039	33.812.552.970
- Nguyên giá	228		42.601.683.444	37.035.560.444
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(4.197.636.405)	(3.223.007.474)
Tài sản dở dang dài hạn	240		35.674.112.589	25.124.820.973
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	12	35.674.112.589	25.124.820.973
Tài sản dài hạn khác	260		3.088.459.412	2.602.282.782
Chi phí trả trước dài hạn	261	6	3.049.794.656	2.602.282.782
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		38.664.756	-
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>434.385.800.893</b>	<b>220.431.936.591</b>

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính hợp nhất này

6

**CÔNG TY CỔ PHẦN SON HÀ SÀI GÒN**

292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP)****TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất hàng năm phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nếu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất hay không; và
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

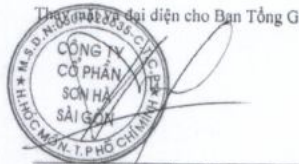
Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

**CÁC CAM KẾT KHÁC**

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc,



**Nghiêm Phú Hùng**  
Tổng Giám đốc  
TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2016

## UHY ACA Ltd

Số: 185 /2016/UHY ACA-BCKT

### BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

**Kính gửi:** Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn (sau đây gọi tắt là "Công ty") được lập ngày 29/03/2016, từ trang 06 đến trang 49 kèm theo, bao gồm: Bảng Cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

#### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

#### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các Quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

#### Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn tại ngày 31/12/2015 cũng như Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình Lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trụ sở chính: Tầng 9, Tòa nhà H1,  
82 phố Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam  
Tel: + 84 4 3755 7446 \* Fax: + 84 4 3755 7448  
Web: www.uhyaca.vn \* E: contact@uhyaca.vn

Chi nhánh: Phòng UHY quốc tế

**CÔNG TY CỔ PHẦN SON HÀ SÀI GÒN**  
 292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
 Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính  
 kết thúc ngày 31/12/2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)*

**1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP (TIẾP)**

**1.1 HÌNH THỨC SỞ HỮU VỐN (TIẾP)**

Tên đơn vị	Địa chỉ
- Chi nhánh Long Khánh – Đồng Nai - Công ty Cổ phần Son Hà Sài Gòn Mã số chi nhánh: 0307526635-012	Số 81, đường 21/4, ấp Cẩm Tân, Xã Xuân Tân, Thị xã Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.
- Chi nhánh Đắk Lắk - Công ty Cổ phần Son Hà Sài Gòn Mã số chi nhánh: 0307526635-013	Số 7B, Quốc lộ 14, buôn Cour Đàng A, Xã Cour Đàng, Huyện Cư M'gar, Đắk Lắk Việt Nam.
- Chi nhánh Khánh Hòa - Công ty Cổ phần Son Hà Sài Gòn Mã số chi nhánh: 0307526635-007	50 Quốc lộ 1A, Thôn Cư Thạnh, Xã Suối Hiệp, Huyện Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 Công ty có 205 nhân viên đang làm việc (tại ngày 31/12/2014 là 221 nhân viên).

**1.2 NGÀNH NGHỀ KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CHÍNH**

Ngành nghề kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty là :

- Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại;
- Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục); Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc; May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú); Sản xuất giày dép; Sản xuất sản phẩm từ da lông thú;
- Sản xuất máy thông dụng khác;
- Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng, sản xuất đồ điện dân dụng;
- Sản xuất bao bì bằng gỗ;
- Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện;
- Lắp đặt hệ thống điện, hệ thống xây dựng khác;
- Sản xuất sản phẩm hóa chất khác chưa được phân vào đâu;
- Điều hành tour du lịch, đại lý du lịch, dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tour du lịch;
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ, xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng, đồ dùng khác cho gia đình;
- Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét; Sản xuất các cấu kiện kim loại; Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế; Đúc sắt, thép;
- Vận tải hành khách bằng đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt);
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Sản xuất đồ gỗ xây dựng;
- Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Hoạt động của các cơ sở vận tải như đi du thuyền; Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên; Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
- Sản xuất lò nung, lò luyện và lò nung; Sản xuất sắt, thép, gang;
- Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác;

15/12/2015



**CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN**  
 292/5 Ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
 Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính  
 kết thúc ngày 31/12/2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)*

**1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP (TIẾP)**

**1.2 NGÀNH NGHỀ KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CHÍNH (TIẾP)**

- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở) (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh, thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;
- Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Xây dựng nhà các loại, công trình công ích;
- Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn. Chi tiết: sửa chữa thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại hư, lỗi của doanh nghiệp sản xuất; Sửa chữa đồ dùng gia đình;
- Kinh doanh bất động sản và quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

Hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty trong năm là: Sản xuất thùng, bể chứa, dụng cụ chứa đựng bằng kim loại và kinh doanh hàng gia dụng, hàng công nghiệp.

**1.3 CHU KỶ SẢN XUẤT KINH DOANH THÔNG THƯỜNG**

Chu kỳ sản xuất kinh doanh của Công ty trong vòng 12 tháng.

**1.4 TUYÊN BỐ VỀ KHẢ NĂNG SO SÁNH THÔNG TIN TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Năm 2015, Công ty lần đầu tiên áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp được hướng dẫn tại Thông tư 200/2014/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 22/12/2014 thay thế cho Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/03/2006 và Thông tư 244/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009. Theo hướng dẫn tại Thông tư 200/2014/TT-BTC, Công ty không thực hiện điều chỉnh hồi tố các ảnh hưởng của việc thay đổi chính sách kế toán tuy nhiên các thay đổi này không có ảnh hưởng trọng yếu đến Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 của Công ty. Thông tư 200/2014/TT-BTC cũng thể hiện sự thay đổi trong cách trình bày một số khoản mục trên Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ. Công ty đã trình bày và phân loại lại các số liệu so sánh cho phù hợp với cách trình bày mới (chi tiết tại thuyết minh số 33.5 của Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo).

**1.5 CẤU TRÚC CÔNG TY**

Tên Công ty con	Địa chỉ	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết
Công ty TNHH Một thành viên Công nghiệp Sơn Hà	Khu Công nghiệp Bắc Chu Lai, Xã Tam Hiệp, Huyện Núi Thành, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam	100%	100%
Công ty TNHH MTV Quốc tế Sơn Hà Chu Lai	Khu công nghiệp Bắc Chu Lai, Xã Tam Hiệp, Huyện Núi Thành, Quảng Nam	100%	100%

**CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN**  
292/5 Ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
Cho năm tài chính  
kết thúc ngày 31/12/2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)*

**1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP (TIẾP)**

**1.5 CẤU TRÚC CÔNG TY (TIẾP)**

Công ty TNHH Một thành viên Công nghiệp Sơn Hà vẫn đang trong giai đoạn đầu tư chưa đi vào hoạt động.

Ngày 22/10/2015, Công ty thực hiện mua 100% vốn góp của Công ty Cổ phần Quốc tế Sơn Hà tại Công ty TNHH MTV Quốc tế Sơn Hà Chu Lai với giá mua 10.000.000.000 đồng. Công ty TNHH MTV Quốc tế Sơn Hà Chu Lai hoạt động sản xuất kinh doanh chính bao gồm: Sản xuất thùng, bể chứa, dụng cụ chứa đựng bằng kim loại và kính doanh hàng gia dụng, hàng công nghiệp.

**2. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO VÀ NĂM TÀI CHÍNH**

**2.1 CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo được trình bày bằng đồng Việt Nam (VND), phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty được lập theo Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp và Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 về hướng dẫn phương pháp lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

**2.2 CƠ SỞ HỢP NHẤT BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Sơn Hà (Công ty mẹ), Công ty TNHH MTV Công nghiệp Sơn Hà (Công ty con) và Công ty TNHH MTV Quốc tế Sơn Hà Chu Lai. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi Công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của Công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi đánh giá quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng hiện đang có hiệu lực hay sẽ được chuyển đổi.

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở Công ty con đó.

Trong trường hợp chính sách kế toán của Công ty con khác với chính sách kế toán áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của Công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng để lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các Công ty trong Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

**2.3 NĂM TÀI CHÍNH**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm Dương lịch. Báo cáo tài chính hợp nhất này được lập cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015.

CÔNG TY CỔ PHẦN SON HÀ SÀI GÒN  
292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT  
Cho năm tài chính  
kết thúc ngày 31/12/2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)*

**3. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU**

Sau đây là những chính sách kế toán quan trọng được Công ty áp dụng trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này:

**3.1 ƯỚC TÍNH KẾ TOÁN**

Việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam yêu cầu Ban Tổng Giám đốc phải có những ước tính và giá định ảnh hưởng đến số liệu báo cáo về các khoản công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày lập Báo cáo tài chính hợp nhất cũng như các số liệu báo cáo về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính. Kết quả hoạt động kinh doanh thực tế có thể khác với các ước tính, giá định đặt ra.

**3.2 TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN**

Tiền mặt và các khoản tương đương tiền mặt bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, các khoản đầu tư ngắn hạn hoặc các khoản đầu tư có khả năng thanh khoản cao. Các khoản đầu tư có khả năng thanh khoản cao là các khoản đầu tư có kỳ hạn gốc không quá 3 tháng và có khả năng chuyển đổi thành các khoản tiền mặt xác định tại ngày báo cáo và ít rủi ro liên quan đến việc biến động giá trị chuyển đổi của các khoản này.

**3.3 ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH**

*Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn*

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các khoản đầu tư mà Ban Tổng Giám đốc Công ty có ý định và có khả năng nắm giữ đến ngày đáo hạn, bao gồm các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn, trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi bên phát hành bắt buộc phải mua lại tại một thời điểm nhất định trong tương lai và các khoản cho vay nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ và các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn khác.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được trình bày theo giá trị thấp hơn giữa giá gốc và giá trị có thể thu hồi được. Trường hợp có bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được, số tổn thất do không thu hồi được phải được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm.

**3.4 CÁC KHOẢN PHẢI THU VÀ DỰ PHÒNG NỢ PHẢI THU KHÓ ĐÒI**

Các khoản phải thu gồm: các khoản phải thu khách hàng, khoản trả trước cho người bán và các khoản phải thu khác tại thời điểm báo cáo.

Các khoản phải thu được trình bày theo giá gốc và dự phòng phải thu khó đòi. Dự phòng nợ phải thu khó đòi được Công ty trích lập đối với các khoản nợ phải thu đã quá hạn thanh toán ghi trong hợp đồng kinh tế, bản cam kết hợp đồng hoặc cam kết nợ, doanh nghiệp đã đòi nhiều lần nhưng vẫn chưa thu hồi được, việc xác định thời gian quá hạn của khoản nợ phải thu được xác định căn cứ vào thời gian trả nợ gốc theo hợp đồng mua, bán ban đầu, không tính đến việc gia hạn nợ giữa các bên; hoặc đối với các khoản nợ phải thu chưa đến hạn thanh toán nhưng khách nợ đã lâm vào tình trạng phá sản hoặc đang lâm thủ tục giải thể, mất tích, bỏ trốn và được hoàn nhập khi thu hồi được nợ phù hợp theo hướng dẫn tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 và Thông tư sửa đổi bổ sung số 89/2013/TT-BTC ngày 28/06/2013 của Bộ Tài chính. Sự tăng hoặc giảm khoản dự phòng phải thu khó đòi được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN SON HÀ SÀI GÒN  
292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT  
Cho năm tài chính  
kết thúc ngày 31/12/2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)*

**3. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (TIẾP)**

**3.5 HÀNG TỒN KHO**

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc của hàng tồn kho bao gồm các khoản chi phí để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại, bao gồm: giá mua, các loại thuế không được hoàn lại, chi phí vận chuyển, bốc xếp, bảo quản trong quá trình mua hàng, hao hụt định mức, và các chi phí khác có liên quan trực tiếp đến việc mua hàng tồn kho.

Công ty áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho. Giá xuất của nguyên vật liệu, hàng hóa, thành phẩm được tính theo phương pháp bình quân giá quyền.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (nếu có) của Công ty được trích lập khi có những bằng chứng tin cậy về sự suy giảm của giá trị thuần có thể thực hiện được so với giá gốc của hàng tồn kho. Giá trị thuần có thể thực hiện được xác định bằng giá bán ước tính trừ các chi phí để hoàn thành cùng chi phí tiếp thị, bán hàng và phân phối phát sinh. Sự tăng hoặc giảm khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho được hạch toán vào giá vốn hàng bán trong năm.

**3.6 TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH VÀ HAO MÓN**

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá và giá trị khấu hao lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí liên quan khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Đối với các tài sản cố định đã đưa vào sử dụng nhưng chưa có quyết toán chính thức sẽ được tạm ghi tăng nguyên giá tài sản cố định và trích khấu hao, khi có quyết toán chính thức sẽ điều chỉnh lại nguyên giá và khấu hao tương ứng.

Chi phí liên quan đến tài sản cố định hữu hình phát sinh sau ghi nhận ban đầu phải được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm, trừ khi chi phí này có khả năng chắc chắn làm cho tài sản cố định hữu hình tạo ra lợi ích kinh tế trong tương lai nhiều hơn mức hoạt động được đánh giá ban đầu thì được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định hữu hình.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Thời gian khấu hao cụ thể như sau:

Nhóm tài sản	Thời gian khấu hao (năm)
Nhà xưởng, vật kiến trúc	03 - 46
Máy móc, thiết bị	04 - 09
Phương tiện vận tải	04 - 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 - 05

**3.7 THUÊ TÀI SẢN**

Một khoản thuê được xem là thuê tài chính khi phần lớn các quyền lợi và rủi ro về quyền sở hữu tài sản được chuyển sang cho người đi thuê. Tất cả các khoản thuê khác được xem là thuê hoạt động.



CÔNG TY CỔ PHẦN SON HÀ SÀI GÒN  
292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT  
Cho năm tài chính  
kết thúc ngày 31/12/2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)

**3. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (TIẾP)**

**3.10 CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC**

**Công cụ, dụng cụ**

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

**Chi phí xây dựng các showroom, chi phí sửa chữa tài sản, chi phí bảo hiểm tài sản**

Được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

**Chi phí quảng cáo, thuê nhà**

Chi phí quảng cáo thuê nhà được phân bổ theo thời hạn quy định trên hợp đồng quảng cáo và hợp đồng cho thuê nhà.

**3.11 CHI PHÍ PHẢI TRẢ**

Các khoản phải trả phát sinh do mua hàng hoá, dịch vụ đã nhận được từ nhà cung cấp và được ghi nhận vào chi phí sản xuất kinh doanh của kỳ báo cáo nhưng chưa có hoá đơn, hoặc chưa có đầy đủ hồ sơ tài liệu kế toán.

**3.12 VỐN CHỦ SỞ HỮU**

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Các quỹ dự trữ thuộc vốn chủ sở hữu được trích lập từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo quyết định của Đại hội cổ đông. Từ năm 2015, quỹ dự phòng tài chính không được sử dụng và số dư quỹ này được chuyển sang quỹ đầu tư phát triển.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là số lợi nhuận từ các hoạt động của Công ty sau khi trừ các khoản điều chỉnh do áp dụng hồi tố thay đổi chính sách kế toán và điều chỉnh hồi tố sai sót trọng yếu của các năm trước.

**3.13 GHI NHẬN DOANH THU**

Doanh thu được xác định khi Công ty có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định một cách chắc chắn. Doanh thu thuần được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản đã thu hoặc sẽ thu được sau khi trừ các khoản chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán, hàng bán bị trả lại. Đồng thời doanh thu được ghi nhận khi thoả mãn các điều kiện sau:

**Doanh thu bán hàng**

Doanh thu được ghi nhận khi kết quả giao dịch hàng hoá được xác định một cách đáng tin cậy và Công ty có khả năng thu được các lợi ích kinh tế từ giao dịch này. Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi giao hàng và chuyển quyền sở hữu cho người mua, khách hàng chấp nhận thanh toán và xác định được các chi phí liên quan đến giao dịch này. Doanh thu không được ghi nhận khi có yếu tố không chắc chắn mang tính trọng yếu về khả năng thu được tiền bán hàng hoặc về khả năng hàng bán bị trả lại.

CÔNG TY CỔ PHẦN SON HÀ SÀI GÒN  
292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT  
Cho năm tài chính  
kết thúc ngày 31/12/2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)

**3. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (TIẾP)**

**3.13 GHI NHẬN DOANH THU (TIẾP)**

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả giao dịch và cung ứng dịch vụ được xác định một cách đáng tin cậy. Công ty có khả năng thu được các lợi ích kinh tế từ giao dịch này (được ghi nhận khi có bằng chứng về sản lượng dịch vụ cung cấp được hoàn thành tại ngày kết thúc năm tài chính) và xác định được chi phí phát sinh và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Đối với những trường hợp việc cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ kế toán, doanh thu được xác định trên kết quả phân công việc đã thực sự hoàn thành trong kỳ.

Doanh thu không được ghi nhận khi có yếu tố không chắc chắn mang tính trọng yếu về khả năng thu hồi khoản phải thu.

Doanh thu hoạt động tài chính

Lãi từ các khoản đầu tư dài hạn được ước tính và ghi nhận quyền nhận các khoản lãi từ các Công ty nhận đầu tư được xác lập.

Lãi tiền gửi ngân hàng được ghi nhận dựa trên thông báo hàng kỳ của ngân hàng, lãi cho vay được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

**3.14 CHI PHÍ ĐI VAY**

Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc mua, đầu tư xây dựng hoặc sản xuất những tài sản cần một thời gian tương đối dài để hoàn thành đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh được cộng vào nguyên giá tài sản cho đến khi tài sản đó được đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Các chi phí lãi vay khác được ghi nhận vào Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh khi phát sinh.

**3.15 THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC**

Thuế giá trị gia tăng (VAT)

Doanh thu bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ chịu thuế suất 10%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Thuế thu nhập doanh nghiệp (nếu có) thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả hiện tại và số thuế hoãn lại.

Số thuế hiện tại phải trả được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận thuần được trình bày trên Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh vì không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các năm khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có) và ngoài ra không bao gồm các chỉ tiêu không chịu thuế hoặc không được khấu trừ. Thuế thu nhập doanh nghiệp được tính theo thuế suất cố hiệu lực được áp dụng là 22% tính trên thu nhập chịu thuế.



CÔNG TY CỔ PHẦN SON HÀ SÀI GÒN  
292/5 Ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
Cho năm tài chính  
kết thúc ngày 31/12/2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)*

**3. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (TIẾP)**

**3.15 THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỢ NHÀ NƯỚC (TIẾP)**

Việc xác định thuế thu nhập của Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Các loại thuế khác được áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

**3.16 CÔNG CỤ TÀI CHÍNH**

**Ghi nhận ban đầu**

**Tài sản tài chính**

Tại ngày ghi nhận ban đầu tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc mua sắm tài sản tài chính đó.

Tài sản tài chính của Công ty bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, các khoản tương đương tiền, các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn và dài hạn, các khoản phải thu ngắn hạn và dài hạn khác.

**Nợ phải trả tài chính**

Tại ngày ghi nhận ban đầu nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá gốc trừ các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc phát hành công nợ tài chính đó.

Công nợ tài chính của Công ty bao gồm các khoản phải trả người bán, chi phí phải trả, phải trả phải nộp khác và các khoản vay ngắn hạn, dài hạn.

**Đánh giá lại sau ghi nhận ban đầu**

Hiện tại, chưa có quy định về đánh giá lại công cụ tài chính sau ghi nhận ban đầu.

**Bù trừ các công cụ tài chính**

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được bù trừ cho nhau trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Công ty có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận và Công ty có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

**3.17 BÁO CÁO THEO BỘ PHẬN**

Bộ phận được báo cáo là một bộ phận có thể phân biệt được của Công ty tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ riêng lẻ, một nhóm các sản phẩm hoặc các dịch vụ có liên quan (Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh) hoặc tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể (Bộ phận theo khu vực địa lý) mà bộ phận này có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh dựa trên cơ cấu tổ chức và quản lý nội bộ và hệ thống Báo cáo tài chính hợp nhất nội bộ của Công ty do các hoạt động kinh doanh của Công ty được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm và dịch vụ do Công ty cung cấp với mỗi một bộ phận là một đơn vị kinh doanh cung cấp các sản phẩm khác nhau và phục vụ cho các thị trường khác nhau.



**CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN**  
292/5 Ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
Cho năm tài chính  
kết thúc ngày 31/12/2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)*

**3. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (TIẾP)**

**3.18 BÊN LIÊN QUAN**

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Bên liên quan bao gồm:

- Những doanh nghiệp có quyền kiểm soát, hoặc bị kiểm soát trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua một hoặc nhiều bên trung gian, hoặc dưới quyền bị kiểm soát chung với Tổng Công ty gồm Công ty mẹ, các công ty con cùng Tập đoàn, các bên liên doanh, cơ sở kinh doanh được đồng kiểm soát, các công ty liên kết.
- Các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết ở các doanh nghiệp Báo cáo dẫn đến có ảnh hưởng đáng kể tới doanh nghiệp này, các nhân viên quản lý chủ chốt có quyền và trách nhiệm về việc lập kế hoạch, quản lý và kiểm soát các hoạt động của Tổng Công ty kể cả các thành viên mật thiết trong gia đình của các cá nhân này.
- Các doanh nghiệp do các cá nhân được nêu trên nắm trực tiếp hoặc gián tiếp quyền biểu quyết hoặc người đó có thể có ảnh hưởng đáng kể tới doanh nghiệp.

Khi xem xét từng mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú ý tới chứ không phải chỉ hình thức pháp lý của các quan hệ đó.

Theo đó, các bên liên quan của Công ty là Công ty TNHH MTV Công nghiệp Sơn Hà, Công ty Cổ phần Quốc tế Sơn Hà, Công ty TNHH MTV Quốc tế Sơn Hà Chu Lai các Công ty con cùng Tập đoàn Công ty Cổ phần Quốc tế Sơn Hà, các thành viên trong Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty. Tất cả các giao dịch và số dư với các bên liên quan phát sinh trong năm tài chính 2015 được Công ty trình bày tại các thuyết minh dưới đây.

K  
S  
C  
/

**CÔNG TY CỔ PHẦN SON HÀ SÀI GÒN**  
 292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
 Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính  
 kết thúc ngày 31/12/2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)

**4. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN**

	31/12/2015	01/01/2015
	VND	VND
Tiền mặt	1.476.428.583	291.444.615
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	23.673.564.156	11.394.477.618
Các khoản tương đương tiền	31.000.000.000	-
	<b>56.149.992.739</b>	<b>11.685.922.233</b>

**5. HÀNG TỒN KHO**

	31/12/2015		01/01/2015	
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND
Hàng đang đi trên đường	13.746.147.060	-	5.882.907.600	-
Nguyên liệu, vật liệu	20.176.639.731	-	18.995.660.020	-
Công cụ, dụng cụ	119.856.812	-	-	-
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	2.888.876.652	-	-	-
Thành phẩm	11.293.431.062	-	5.533.108.685	-
Hàng hóa	41.655.907.142	-	25.479.699.828	(217.483.617)
	<b>89.880.858.459</b>	<b>-</b>	<b>55.891.376.133</b>	<b>(217.483.617)</b>

Hàng tồn kho có giá trị 42.427.000.000 đồng đã được dùng thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng – Chi nhánh Hàm Nghi.

**6. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC**

	31/12/2015	01/01/2015
	VND	VND
<b>Ngắn hạn</b>	<b>1.684.874.134</b>	<b>233.356.531</b>
- Chi phí trả trước về thuê kho	425.408.329	166.500.000
- Công cụ, dụng cụ xuất dùng	1.074.910.239	46.083.031
- Chi phí trả trước ngắn hạn khác	184.555.566	20.773.500
<b>Dài hạn</b>	<b>3.049.794.656</b>	<b>2.602.282.782</b>
- Công cụ, dụng cụ xuất dùng	1.357.410.492	618.367.413
- Chi phí sửa chữa	181.504.980	521.192.843
- Tiền thuê đất tại Quảng Nam	1.000.000.000	1.000.000.000
- Chi phí mua bảo hiểm	111.340.130	58.402.895
- Các khoản khác	399.539.054	404.319.631
	<b>4.734.668.790</b>	<b>2.835.639.313</b>



**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

CÔNG TY CỔ PHẦN SON HÀ SÀI GÒN  
292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo)

**8. PHẢI THU KHÁC**

	31/12/2015		01/01/2015	
	Giá trị VND	Dự phòng VND	Giá trị VND	Dự phòng VND
<b>Ngân hạn</b>	6.017.644.177	-	1.647.370.464	-
- Tạm ứng cho cán bộ công nhân viên	5.109.674.195	-	1.187.292.593	-
- Kỳ cược, kỳ quỹ	75.100.000	-	55.800.000	-
- Thuế giá trị gia tăng chưa xuất hóa đơn - Công ty TNHH MTV cho thuê tài chính Ngân hàng TMCP Ngoại thương TP.HCM	578.632.269	-	322.788.866	-
- Kênh phí công đoàn	46.001.811	-	60.000	-
- Bảo hiểm xã hội	73.502.282	-	55.533.782	-
- Phải thu lãi dự thu tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn	33.261.111	-	-	-
- Các khoản phải thu khác ngắn hạn	101.472.509	-	25.895.223	-
<b>Dài hạn</b>	683.068.000	-	388.770.000	-
- Kỳ cược, kỳ quỹ	683.068.000	-	388.770.000	-
	<b>6.700.712.177</b>	-	<b>2.036.140.464</b>	-

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN  
292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo)

**9. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH**

	Nhà cửa vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị động cụ quản lý	Cộng
	VND	VND	VND	VND	VND
<b>NGUYÊN GIÁ</b>					
01/01/2015	24.917.075.597	16.193.428.242	8.114.283.568	343.639.909	49.568.427.316
- Mua trong năm	743.695.455	4.892.860.040	16.243.175.454	4.756.362.459	26.636.093.408
- Đầu tư XD/CB hoàn thành	12.746.499.900	6.070.363.500	-	-	18.816.863.400
- Thanh lý, nhượng bán	-	-	(562.883.224)	-	(562.883.224)
31/12/2015	38.407.270.952	27.156.651.782	23.794.575.798	5.100.002.368	94.458.500.900
<b>HAO MÓN LŨY KẾ</b>					
01/01/2015	(3.559.080.332)	(7.338.834.668)	(3.747.060.179)	(243.322.736)	(14.888.297.915)
- Khấu hao trong năm	(1.317.334.939)	(2.625.408.517)	(1.334.374.706)	(449.554.747)	(5.726.672.909)
- Thanh lý, nhượng bán	-	-	294.026.032	-	294.026.032
31/12/2015	(4.876.415.271)	(9.964.243.185)	(4.787.408.853)	(692.877.483)	(20.320.944.792)
<b>GIÁ TRỊ CÒN LẠI</b>					
01/01/2015	21.357.995.265	8.854.593.574	4.367.223.389	100.317.173	34.680.129.401
31/12/2015	33.530.855.681	17.192.408.597	19.007.166.945	4.407.124.885	74.137.556.108

Tại ngày 31/12/2015, Tài sản cố định công trình văn phòng và nhà xưởng tại 292/5 ấp Tam Đông 2, Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh và phương tiện vận tải giá trị còn lại theo sổ sách là 28.979.012.330 đồng đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của ngân hàng.

Nguyên giá tài sản cố định cuối kỳ đã hết khấu hao nhưng vẫn còn sử dụng tại ngày 31/12/2015: 1.821.200.003 đồng.

**CÔNG TY CỔ PHẦN SON HÀ SÀI GÒN**  
 292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
 Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính  
 kết thúc ngày 31/12/2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo)*

**10. TÀI SẢN CÓ ĐỊNH THUẾ TÀI CHÍNH**

	Phương tiện vận tải truyền dẫn VND	Cộng VND
<b>NGUYÊN GIÁ</b>		
01/01/2015	5.994.826.127	5.994.826.127
- Thuế tài chính trong năm	10.225.986.095	10.225.986.095
31/12/2015	<u>16.220.812.222</u>	<u>16.220.812.222</u>
<b>GIÁ TRỊ HAO MÒN</b>		
01/01/2015	(499.480.327)	(499.480.327)
- Khấu hao trong năm	(1.424.607.193)	(1.424.607.193)
31/12/2015	<u>(1.924.087.520)</u>	<u>(1.924.087.520)</u>
<b>GIÁ TRỊ CÒN LẠI</b>		
01/01/2015	5.495.345.800	5.495.345.800
31/12/2015	<u>14.296.724.702</u>	<u>14.296.724.702</u>

**11. TÀI SẢN CÓ ĐỊNH VÔ HÌNH**

	Quyền sử dụng đất VND	Phần mềm máy vi tính VND	Cộng VND
<b>NGUYÊN GIÁ</b>			
01/01/2015	36.756.600.444	278.960.000	37.035.560.444
- Mua trong năm	-	110.000.000	110.000.000
- Tăng do XDCB hoàn thành	5.456.125.000	-	5.456.125.000
31/12/2015	<u>42.212.725.444</u>	<u>388.960.000</u>	<u>42.601.685.444</u>
<b>GIÁ TRỊ HAO MÒN</b>			
01/01/2015	(3.223.007.474)	-	(3.223.007.474)
- Khấu hao trong kỳ	(912.725.811)	(61.903.120)	(974.628.931)
31/12/2015	<u>(4.135.733.285)</u>	<u>(61.903.120)</u>	<u>(4.197.636.405)</u>
<b>GIÁ TRỊ CÒN LẠI</b>			
01/01/2015	33.533.592.970	278.960.000	33.812.552.970
31/12/2015	<u>38.076.992.159</u>	<u>327.056.880</u>	<u>38.404.049.039</u>

Quyền sử dụng đất 7.064,7 m<sup>2</sup> tại Xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Kỳ Đồng.

**CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN**  
 292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
 Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính  
 kết thúc ngày 31/12/2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo)*

**12. CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỨ DANG**

	31/12/2015	01/01/2015
	VND	VND
<b>Xây dựng cơ bản</b>		
- Quyền sử dụng đất (*)	25.072.093.700	25.072.093.700
- Nhà máy mở rộng (**)	10.549.291.616	-
- Tiền thuê đất tại Quảng Nam	52.727.273	52.727.273
	<u>35.674.112.589</u>	<u>25.124.820.973</u>

(\*) Quyền sử dụng đất 5.786,5 m<sup>2</sup> tại xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh. Hiện Công ty đang hoàn tất các thủ tục pháp lý để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

(\*\*) Bao gồm: Quyền sử dụng đất giá trị 8.400.000.000 đồng và các chi phí liên quan đến xây dựng nhà máy mở rộng tại ấp Tam Đông 2, Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh.

**13. CHI PHÍ PHẢI TRẢ**

	31/12/2015	01/01/2015
	VND	VND
<b>Ngắn hạn</b>	<b>1.525.434.177</b>	<b>1.458.943.625</b>
- Chi phí trích trước hàng khuyến mại	480.031.351	356.069.726
- Chi phí công tác, xăng dầu, khác	914.199.643	1.043.324.302
- Chi phí lãi vay	131.203.183	59.549.597
<b>Dài hạn</b>	-	-
	<u>1.525.434.177</u>	<u>1.458.943.625</u>

**14. PHẢI TRẢ KHÁC**

	31/12/2015	01/01/2015
	VND	VND
<b>Ngắn hạn</b>	<b>2.786.669.454</b>	<b>7.268.247</b>
- Tài sản thừa chờ giải quyết	2.686.329.445	-
- Kinh phí công đoàn	5.205.751	-
- Cổ tức phải trả	8.170.000	-
- Phải trả về cổ phần hóa	7.068.000	7.068.000
- Nhận ký quỹ, ký cược	35.900.000	-
- Các khoản phải trả, phải nộp khác	43.996.258	200.247
<b>Dài hạn</b>	<b>304.500.000</b>	<b>238.100.000</b>
- Nhận ký quỹ, ký cược dài hạn	304.500.000	238.100.000
	<u>3.091.169.454</u>	<u>245.368.247</u>

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN  
292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam  
**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**  
(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo)

**15. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN**

	31/12/2015		01/01/2015	
	Giá trị VND	Số có khả năng trả nợ VND	Giá trị VND	Số có khả năng trả nợ VND
<b>Ngắn hạn</b>	70.202.111.431	70.202.111.431	62.620.303.969	62.620.303.969
- Công ty TNHH Posco VST	9.616.938.054	9.616.938.054	8.502.629.773	8.502.629.773
- Công ty Cổ phần Quốc tế Sơn Hà	19.695.821.941	19.695.821.941	50.605.627.771	50.605.627.771
- Công ty CP Sản Xuất Thương Mại và đầu tư Thịnh Phát	8.400.000.000	8.400.000.000	-	-
- Công ty TNHH Một Thành Viên Sơn Hà SSP Việt Nam	25.600.673.117	25.600.673.117	2.527.803.138	2.527.803.138
- Công ty Cổ phần Phát Triển Năng Lượng Sơn Hà	3.958.468.220	3.958.468.220	-	-
- Các đối tượng khác	2.930.210.099	2.930.210.099	984.243.287	984.243.287
<b>Dài hạn</b>	-	-	-	-
	70.202.111.431	70.202.111.431	62.620.303.969	62.620.303.969
<b>Phải trả người bán là các bên liên quan</b>	45.296.495.058	45.296.495.058	50.605.627.771	50.605.627.771
- Công ty TNHH Một Thành Viên Sơn Hà SSP Việt Nam	25.600.673.117	25.600.673.117	-	-
- Công ty Cổ phần Quốc tế Sơn Hà	19.695.821.941	19.695.821.941	50.605.627.771	50.605.627.771



**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

**CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN**  
 292/5 Ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo)

**16. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP/PHẢI THU NHÀ NƯỚC**

	01/01/2015	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	31/12/2015
	VND	VND	VND	VND
<b>Thuế và các khoản phải nộp</b>				
- Thuế giá trị gia tăng phải nộp (*)	942.620.204	5.683.067.086	6.635.024.908	96.262.109
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	824.588.359	6.501.463.747	6.439.058.408	886.993.698
- Thuế thu nhập cá nhân	141.302.311	494.933.678	377.779.798	258.456.191
- Thuế nhà đất, tiền thuế đất	-	182.520	182.520	-
- Các loại thuế khác	-	8.500.000	8.500.000	-
	<b>1.908.510.874</b>	<b>12.688.147.031</b>	<b>13.460.545.634</b>	<b>1.241.711.998</b>
	01/01/2015	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	31/12/2015
	VND	VND	VND	VND
<b>Thuế và các khoản phải thu</b>				
- Thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu	146.253.861	3.823.509.837	3.969.763.698	-
- Thuế xuất, nhập khẩu	8.588.619	315.971.830	324.560.449	-
	<b>154.842.480</b>	<b>3.823.509.837</b>	<b>3.969.763.698</b>	<b>-</b>

(\*) Số thuế phải nộp và thực nộp trong năm không bao gồm thuế giá trị gia tăng khấu trừ trong năm số tiền 51.092.279.098 đồng.

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

**CÔNG TY CỔ PHẦN SON HÀ SÀI GÒN**  
 29/25 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam  
**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**  
*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo)*

**17. VAY VÀ NỢ THUẾ TÀI CHÍNH**

Nội dung	31/12/2015		Trong kỳ		01/01/2015	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
a. Vay và nợ thuế tài chính ngắn hạn	92.602.084.902	92.602.084.902	209.883.438.006	157.104.186.173	39.822.833.069	39.822.833.069
Vay ngắn hạn	83.051.497.328	83.051.497.328	200.332.850.432	152.025.405.992	34.744.052.888	34.744.052.888
- Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam	37.574.526.300	37.574.526.300	51.754.545.992	14.180.019.692	-	-
- PGD Phan Văn Hôn (1)	-	-	-	-	-	-
- Ngân hàng Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam	14.400.000.000	14.400.000.000	54.400.000.000	40.000.000.000	-	-
- CN Thanh Xuân (3)	-	-	-	-	-	-
- Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - Chi nhánh Hèm Nghi (2)	-	-	-	6.000.000.000	6.000.000.000	6.000.000.000
- Ngân hàng TCMF Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Kỳ Đồng (4)	20.844.172.752	20.844.172.752	82.613.672.641	90.513.552.777	28.744.052.888	28.744.052.888
- Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Quảng Nam (5)	9.411.566.148	9.411.566.148	10.188.068.814	776.502.666	-	-
- Công ty Cổ phần đầu tư và Kinh doanh thương mại Vinaconex (6)	171.232.128	171.232.128	726.562.985	555.330.857	-	-
- Các khoản vay cá nhân (6)	650.000.000	650.000.000	650.000.000	-	-	-
<b>Vay dài hạn đến hạn trả (thời hạn dưới 1 năm)</b>	<b>6.352.779.320</b>	<b>6.352.779.320</b>	<b>6.352.779.320</b>	<b>3.952.551.445</b>	<b>3.952.551.445</b>	<b>3.952.551.445</b>
- Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Kỳ Đồng (7)	4.148.000.000	4.148.000.000	4.148.000.000	3.488.000.000	3.488.000.000	3.488.000.000
- Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - PGD Phan Văn Hôn (8)	974.129.328	974.129.328	974.129.328	-	-	-
- Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (9)	1.230.649.992	1.230.649.992	1.230.649.992	464.551.445	464.551.445	464.551.445
<b>Nợ thuế tài chính (10)</b>	<b>3.197.808.254</b>	<b>3.197.808.254</b>	<b>3.197.808.254</b>	<b>1.126.228.736</b>	<b>1.126.228.736</b>	<b>1.126.228.736</b>
- Nợ dài hạn đến hạn trả (dưới 1 năm)	3.197.808.254	3.197.808.254	3.197.808.254	1.126.228.736	1.126.228.736	1.126.228.736



**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

**CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN**  
 29/2/5 ấp Tam Đồng 2, xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo)

**17. VAY VÀ NỢ THUẾ TÀI CHÍNH (TIẾP)**

Nội dung	31/12/2015		Trong kỳ		01/01/2015	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Vay và nợ thuế tài chính dài hạn	35.680.423.514	35.680.423.514	39.748.298.843	12.230.390.130	8.162.514.801	8.162.514.801
- <i>Vay dài hạn (thời hạn trên 1 năm)</i>	29.879.800.159	29.879.800.159	31.793.336.743	7.511.536.584	5.598.000.000	5.598.000.000
- Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (9)	4.352.008.744	4.352.008.744	6.617.950.000	2.265.941.256	-	-
- Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - PGD Phan Văn Hân (8)	3.306.404.672	3.306.404.672	4.404.000.000	1.097.595.328	-	-
- Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Kỳ Đồng (7)	4.750.000.000	4.750.000.000	3.300.000.000	4.148.000.000	5.598.000.000	5.598.000.000
- Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Quảng Nam	17.471.386.743	17.471.386.743	17.471.386.743	-	-	-
<b>Nợ thuế tài chính (10)</b>	<b>5.890.623.355</b>	<b>5.890.623.355</b>	<b>7.954.962.100</b>	<b>4.718.853.546</b>	<b>2.564.514.801</b>	<b>2.564.514.801</b>
- Nợ dài hạn (thời hạn trên 1 năm)	5.890.623.355	5.890.623.355	7.954.962.100	4.718.853.546	2.564.514.801	2.564.514.801
	<b>128.282.508.416</b>	<b>128.282.508.416</b>	<b>249.631.736.849</b>	<b>109.334.576.303</b>	<b>47.985.347.870</b>	<b>47.985.347.870</b>

(1) Khoản vay theo hợp đồng cho vay theo hạn mức tín dụng số 14/2015-HĐTDHM/NHCT944-SONHA ngày 04/06/2015 với các điều khoản cụ thể:

- Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Hạn mức cho vay: 40.000.000.000 đồng;
- Lãi suất: Áp dụng theo lãi suất thỏa thuận giữa hai bên áp dụng theo từng giấy nhận nợ và được điều chỉnh 01 tháng một lần;
- Tài sản đảm bảo: quyền sử dụng đất số 15/2015-HĐYC/NHCT944-SH ngày 02/06/2015 ký kết giữa Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh 12 và Ông Ngô Văn Thông - Bà Lê Thị Kim.

(2) Khoản vay dùng bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh với lãi suất thả nổi. Tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất tại xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh (trình bày tại thuyết minh số 13), và thế chấp hàng tồn kho luân chuyển bình quân gồm: nguyên vật liệu, sản phẩm dở dang, thành phẩm, thành phẩm gửi bán, hàng hóa gửi bán thuộc sở hữu Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn và có giá trị 42.427.000.00 đồng.



**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

**CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN**  
 29/2/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo)

**17. VAY VÀ NỢ THUẾ TÀI CHÍNH (TIẾP)**

- (3) Khoản vay theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2015/7015218/HĐTD ngày 24/09/2015 với các điều khoản cụ thể:
  - Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh;
  - Hạn mức cho vay: 54.400.000.000 đồng;
  - Lãi suất: Áp dụng theo lãi suất thả nổi giữa hai bên áp dụng theo từng giấy nhận nợ và được điều chỉnh 01 tháng một lần;
  - Tài sản đảm bảo: Không cần tài sản đảm bảo.
- (4) Khoản vay theo hợp đồng hạn mức tín dụng số 0048/KH/12NH ngày 02/05/2012 và hợp đồng hạn mức số 03/CV-0048/KH/12NH ngày 15/08/2014, hợp đồng sửa đổi bổ sung ngày 01/12/2014 giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Kỳ Đông với các điều khoản cụ thể:
  - Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh;
  - Hạn mức cho vay: 60.000.000.000 đồng;
  - Lãi suất: Áp dụng theo lãi suất thả nổi giữa hai bên áp dụng theo từng giấy nhận nợ và được điều chỉnh 6 tháng một lần kể từ ngày thực tế rút vốn vay;
  - Tài sản đảm bảo: Quyền sử dụng đất tại xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, và các công trình văn phòng, nhà xưởng gắn liền với đất.
- (5) Khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 1184/2015/HĐTDHM/HCT482-SONHACHULAI ký ngày 30/11/2015 giữa Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Quảng Nam và Công ty TNHH MTV Quốc tế Sơn Hà Chu Lai với các điều khoản:
  - Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh;
  - Hạn mức cho vay: 50.000.000.000 đồng;
  - Lãi suất: quy định theo từng lần nhận nợ;
  - Tài sản đảm bảo: Hợp đồng hạn mức tín dụng được đảm bảo bằng Hợp đồng thế chấp quyền tài sản, hàng hóa số 081-2015/HĐTC-KHDN ngày 30/11/2015 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Quảng Nam với Công ty TNHH MTV Quốc tế Sơn Hà Chu Lai và Văn bản bảo lãnh của Công ty Cổ phần Quốc tế Sơn Hà ngày 16/10/2015.
- (6) Khoản vay với Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh Doanh Thương mại Vinaconex và các cá nhân mục đích vay: bổ sung vốn lưu động, với lãi suất 0%, thời gian vay 1 năm.
- (7) Khoản vay theo hợp đồng số 0056/KH/12DH ký ngày 28/05/2012 để hoàn vốn chủ sở hữu cho Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn của dự án “Đầu tư xây dựng nhà xưởng tại 29/2/5 ấp Tam Đông 2, Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh” với các điều khoản cụ thể:
  - Tổng số tiền vay: 15.000.000.000 đồng;
  - Lãi suất: áp dụng theo lãi suất thả nổi giữa hai bên áp dụng theo từng giấy nhận nợ;
  - Tài sản đảm bảo: Quyền sử dụng đất tại 29/2/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh và các công trình văn phòng nhà xưởng gắn liền với đất.

12/1/2016

**CÔNG TY CỔ PHẦN SON HÀ SÀI GÒN**

292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thời Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo)

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

**17. VAY VÀ NỢ THUẾ TÀI CHÍNH (TIẾP)**

- (8) Khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 37/2015 - HĐTD/NHCT944-SONHA-HYUNDAI ngày 26/10/2015 giữa Công ty Cổ phần Son Hà Sài Gòn và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - PGD Phan Văn Hớn, với các điều khoản cụ thể:
- Mục đích vay: Thanh toán chi phí đầu tư mua 09 xe oto tải Thaco Hyundai HD350;
  - Thời hạn vay: 60 tháng từ ngày 26/10/2015;
  - Lãi suất: 7%/năm cho kỳ tính lãi đầu tiên đối với những khoản giải ngân phát sinh tại ngày ký hợp đồng được điều chỉnh 3 tháng/lần;
  - Tỉ sản đảm bảo: 09 chiếc xe tải Hyundai HD350 chi tiết theo Hợp đồng thế chấp số 55/2015-HĐTC/NHCT944-Sonha ngày 26/10/2015 và Hợp đồng thế chấp số 56/2015-HĐTC/NHCT944-SONHA giữa Công ty và ngân hàng, tổng giá trị tài sản đảm bảo là 1.764.000.000 đồng và 3.528.000.000 đồng.
- (9) Khoản vay theo các hợp đồng tín dụng trung - dài hạn số 139915/HĐTD-TDHDN ngày 26/06/2015, số 142315/HĐTD-TDHDN ngày 06/07/2015, số 163215/HĐTD-TDHDN ngày 28/08/2015, giữa Công ty và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á - Chi nhánh Sài Gòn với các điều khoản cụ thể:
- Mục đích vay: Mua xe ô tô đầu tư phương tiện vận tải;
  - Thời hạn vay: 60 tháng từ ngày nhận vay trên các hợp đồng tín dụng;
  - Lãi suất: áp dụng theo lãi suất thỏa thuận giữa hai bên áp dụng theo từng giấy nhận nợ và được điều chỉnh theo thông báo của ngân hàng vào ngày đầu mỗi quý;
  - Tài sản đảm bảo: 04 xe Hyundai 120/05 tấn nhập khẩu nguyên chiếc tại Hà Quốc 100% sản xuất năm 2014 tổng giá trị đảm bảo 5.360.000.000 đồng; 01 xe Hyundai Santa Fe xăng thường model 2015 BKS 51F-240.20 với tổng giá trị đảm bảo 1.055.000.000 đồng ; 01 xe tải Hino Model FG8 JPSL, cầu Tannaado Model ZT504 với tổng giá trị tài sản đảm bảo 1.918.000.000 đồng.
- (10) Thuế tài chính Công ty cho thuê tài chính ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam- Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh để thanh toán tiền mua xe với lãi suất áp dụng theo từng hợp đồng cho thuê tài chính và được điều chỉnh định kỳ 6 tháng một lần.
- (11) Khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 956/2015/HĐTDHM/NHCT482-SONHACHULAI ký ngày 27/10/2015 giữa Công ty TNHH MTV Quốc tế Sơn Hà Chu Lai với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Quảng Nam, với các điều khoản cụ thể:
- Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh;
  - Thời hạn vay: đến ngày 12/09/2019;
  - Lãi suất: quy định theo từng lần nhận nợ;
  - Tài sản đảm bảo: Quyền sở hữu đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất tại Lô 7A1, đường số 3, KCN Bắc Chu Lai, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BX398528 (Sổ vào sổ cấp GCN: CT 08673) do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 19/11/2014; Tài sản khác theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số HL-2014003 ký ngày 08/10/2014, hợp đồng số 01/HCL-A7/HDKT-2015 ký ngày 29/04/2015, hợp đồng số 10045/2014/HDKT-TAC ngày 15/12/2014, hợp đồng số 2404/SHCL-ĐM/HDKT/2015, Hợp đồng số 2004-SHCL/2015/TB\_0204/2015/HDXD ngày 02/04/2015, Hợp đồng số 20-04/2015/HDKT-TCXD, hợp đồng số XTL/SHA01 ngày 11/05/2015, hợp đồng số 26/05/2015/HDKT-TCXD, ngày 26/05/2015.

HKT 11.05.15

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

**CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN**  
292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo)

**18. VỐN CHỦ SỞ HỮU**

**18.1 BẢNG ĐỔI CHIỀU BIẾN ĐỘNG CỦA VỐN CHỦ SỞ HỮU**

Khoản mục	Vốn đầu tư của chủ sở hữu		Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ dự phòng tài chính (*)	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Tổng cộng
	VND	VND				
<b>01/01/2014</b>	80.000.000.000	628.549.005	314.274.502	14.237.021.793	95.179.845.300	
- Lợi nhuận trong năm	-	-	-	10.168.337.147	10.168.337.147	
- Trích lập các quỹ trong năm	-	220.878.353	110.439.177	(331.317.530)	(55.219.588)	
- Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi	-	-	-	(2.400.000.000)	(2.400.000.000)	
- Chia cổ tức trong năm	-	-	-	-	-	
<b>31/12/2014</b>	80.000.000.000	849.427.358	424.713.679	21.618.821.822	102.892.962.859	
<b>01/01/2015</b>	80.000.000.000	1.274.141.037	-	21.618.821.822	102.892.962.859	
- Tăng vốn trong năm nay	100.000.000.000	-	-	-	100.000.000.000	
- Lợi nhuận trong năm	-	-	-	28.472.359.354	28.472.359.354	
- Phân phối lợi nhuận trong năm	-	-	-	(7.387.783.600)	(6.777.683.371)	
+ Trích lập quỹ đầu tư phát triển	-	610.100.229	-	(610.100.229)	-	
+ Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi	-	610.100.229	-	(101.683.371)	(101.683.371)	
+ Chia cổ tức 2014	-	-	-	(6.400.000.000)	(6.400.000.000)	
+ Tiền thu lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2014	-	-	-	(276.000.000)	(276.000.000)	
<b>31/12/2015</b>	180.000.000.000	1.884.241.266	-	42.703.397.576	224.587.638.842	

(\*) Theo chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, không còn khoản mục Quỹ dự phòng tài chính trên Bảng Cân đối kế toán. Tại 01/01/2015, Công ty đã kết chuyển số dư Quỹ dự phòng tài chính vào Quỹ Đầu tư Phát triển.

152  
SNG  
Ô P  
SNG  
SÀI  
12/1

**CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN**  
 292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
 Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính  
 kết thúc ngày 31/12/2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo)*

**18. VỐN CHỦ SỞ HỮU (TIẾP)**

**18.2 CHI TIẾT VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU**

	31/12/2015	01/01/2015
	VND	VND
Ông Lê Việt Cường	10.800.000.000	10.800.000.000
Công ty Cổ phần Quốc tế Sơn Hà	54.000.000.000	24.000.000.000
Ông Lê Hoàng Hà	9.000.000.000	4.000.000.000
Các Cổ đông khác	106.200.000.000	41.200.000.000
	<b>180.000.000.000</b>	<b>80.000.000.000</b>

**18.3 CÁC GIAO DỊCH VỀ VỐN VỚI CÁC CHỦ SỞ HỮU VÀ PHÂN PHỐI CỔ TỨC, CHIA LỢI NHUẬN**

	Năm 2015	Năm 2014
	VND	VND
<b>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</b>		
+ Vốn góp đầu năm	80.000.000.000	80.000.000.000
+ Vốn góp tăng trong năm	100.000.000.000	-
+ Vốn góp giảm trong năm	-	-
+ Vốn góp cuối năm	180.000.000.000	80.000.000.000
<b>Cổ tức, lợi nhuận đã phân phối</b>	<b>7.387.783.600</b>	<b>2.786.537.118</b>

**18.4 CỔ PHIẾU**

	31/12/2015	01/01/2015
	CP	CP
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	18.000.000	8.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	18.000.000	8.000.000
+ Cổ phiếu phổ thông	18.000.000	8.000.000
+ Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	18.000.000	8.000.000
+ Cổ phiếu phổ thông	18.000.000	8.000.000
+ Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Mệnh giá cổ phiếu (VND/Cổ phiếu)	10.000	10.000

**18.5 CÁC QUỸ**

	31/12/2015	01/01/2015
	VND	VND
Quỹ đầu tư phát triển	1.884.241.266	1.274.141.037

16  
 3  
 H  
 G  
 P

**CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN**  
 292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
 Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính  
 kết thúc ngày 31/12/2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo)*

**19. DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ**

	Năm 2015 VND	Năm 2014 VND
<b>Doanh thu</b>		
Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm	516.013.173.682	447.956.455.767
Doanh thu cung cấp dịch vụ	578.090.582	-
	<b>516.591.264.264</b>	<b>447.956.455.767</b>
<b>Doanh thu với các bên liên quan</b>	<b>6.689.002.530</b>	<b>12.718.119.236</b>
Công ty Cổ phần Quốc tế Sơn Hà	6.689.002.530	12.718.119.236

**20. CÁC KHOẢN GIẢM TRỪ DOANH THU**

	Năm 2015 VND	Năm 2014 VND
Chiết khấu thương mại	2.799.987.796	2.104.970.666
Giảm giá hàng bán	5.189.315.210	-
Hàng bán bị trả lại	153.718.000	1.517.643.297
	<b>8.143.021.006</b>	<b>3.622.613.963</b>

**21. GIÁ VỐN HÀNG BÁN**

	Năm 2015 VND	Năm 2014 VND
Giá vốn bán hàng hóa, thành phẩm	406.036.999.275	383.756.373.586
Giá vốn cung cấp dịch vụ	266.774.861	-
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	-	(117.773.113)
	<b>406.303.774.136</b>	<b>383.638.600.473</b>

**22. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH**

	Năm 2015 VND	Năm 2014 VND
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	419.173.214	58.008.859
Lãi chênh lệch tỷ giá	52.405.110	-
Doanh thu hoạt động tài chính khác	1.815.900	-
	<b>473.394.224</b>	<b>58.008.859</b>

**23. CHI PHÍ TÀI CHÍNH**

	Năm 2015 VND	Năm 2014 VND
Chi phí lãi vay	6.660.231.295	4.100.848.465
Lỗ chênh lệch tỷ giá	150.442.983	78.111.181
	<b>6.810.674.278</b>	<b>4.178.959.646</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN**  
 292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
 Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính  
 kết thúc ngày 31/12/2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo)*

**24. CHI PHÍ BÁN HÀNG VÀ CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

	Năm 2015	Năm 2014
	VND	VND
<b>Các khoản chi phí quản lý doanh nghiệp</b>	<b>15.175.422.903</b>	<b>12.463.942.259</b>
Chi phí nhân viên	7.879.816.840	6.510.681.116
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	477.019.231	531.831.956
Chi phí khấu hao tài sản cố định	2.607.592.443	1.527.571.102
Chi phí dự phòng	286.660.764	423.425.779
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.009.901.591	1.400.087.830
Chi phí quản lý khác	2.914.432.034	2.070.344.476
<b>Các khoản chi phí bán hàng</b>	<b>46.358.869.875</b>	<b>30.647.901.948</b>
Chi phí nhân viên	18.018.657.531	11.362.152.640
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	3.523.035.982	1.032.741.904
Chi phí khấu hao tài sản cố định	4.360.333.450	1.210.497.682
Chi phí dịch vụ mua ngoài	12.954.071.866	8.071.765.090
Chi phí bán hàng khác	7.502.771.046	8.970.744.632
	<b>61.534.292.778</b>	<b>43.111.844.207</b>

**25. THU NHẬP KHÁC**

	Năm 2015	Năm 2014
	VND	VND
Thu tiền thanh lý, nhượng bán TSCĐ	-	80.000.000
Lãi từ giao dịch mua và khoản đầu tư Công ty TNHH MTV Quốc tế Sơn Hà Chu Lai	438.028.952	-
Thu tiền cho thuê tài sản	172.487.244	192.145.153
Các khoản khác	225.527.517	151.275.959
	<b>836.043.713</b>	<b>423.421.112</b>

**26. CHI PHÍ KHÁC**

	Năm 2015	Năm 2014
	VND	VND
Chi phí thanh lý, nhượng bán TSCĐ	10.675.374	481.001.588
Chi phí khấu hao tài sản cho thuê	159.223.608	159.223.608
Các khoản chi phí khác	3.882.677	26.206.296
	<b>173.781.659</b>	<b>666.431.492</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN**  
 292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
 Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính  
 kết thúc ngày 31/12/2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo)*

**27. CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HIỆN HÀNH**

	Năm 2015	Năm 2014
	VND	VND
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	34.935.158.344	13.219.435.957
Các khoản chi phí không được khấu trừ	110.000.000	649.194.999
Trừ các khoản thu nhập không chịu thuế	5.668.799.295	-
- Lợi nhuận Công ty TNHH MTV Quốc tế Sơn Hà Chu Lai	5.668.799.295	-
<b>Tổng thu nhập chịu thuế trong kỳ</b>	<b>29.376.359.049</b>	<b>13.868.630.956</b>
Thuế suất	22%	22%
<b>Thuế TNDN phải trả ước tính</b>	<b>6.462.798.990</b>	<b>3.051.098.810</b>
Chi phí thuế TNDN hoãn lại năm 2015	38.664.756	-
<b>Chi phí thuế TNDN hiện hành</b>	<b>6.501.463.746</b>	<b>3.051.098.810</b>

**28. CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HOẢN LẠI**

	Năm 2015
	VND
Chênh lệch giá trị ghi sổ hàng tồn kho Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn bán cho Công ty TNHH MTV Quốc tế Sơn Hà Chu Lai chưa bán ra bên ngoài	175.748.889
Chênh lệch tạm thời được khấu trừ	175.748.889
Thuế suất	22%
<b>Thuế TNDN hoãn lại</b>	<b>38.664.756</b>

**29. LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU**

**29.1 SỔ CỔ PHIẾU BÌNH QUẢN**

	Năm 2015	Năm 2014
	VND	VND
Cổ phiếu phổ thông đã phát hành đầu năm	8.000.000	8.000.000
Cổ phiếu phổ thông đã phát hành trong năm	10.000.000	-
<i>Phát hành ngày 06/11/2015</i>	<i>8.168.065</i>	<i>-</i>
<i>Phát hành ngày 13/11/2015</i>	<i>1.831.935</i>	<i>-</i>
<b>Tổng số cổ phiếu bình quân gia quyền đang lưu hành tại thời điểm cuối năm</b>	<b>9.499.114</b>	<b>8.000.000</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN**  
 292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
 Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính  
 kết thúc ngày 31/12/2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo)*

**29. LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU (TIẾP)**

**29.2 LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU**

	Năm 2015	Năm 2014
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông (VND) (*)	28.472.359.354	10.168.337.147
Số bình quân gia quyền của cổ phiếu đang lưu hành trong kỳ (CP)	9.499.114	8.000.000
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/CP)</b>	<b>2.997</b>	<b>1.271</b>

(\*) Lợi nhuận sau thuế dùng tính lãi cơ bản trên cổ phiếu chưa loại trừ số trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2015 do Công ty tiến hành phân phối lợi nhuận sau thời điểm phát hành báo cáo này.

**30. LÃI SUY GIẢM TRÊN CỔ PHIẾU**

Ban Giám đốc Công ty đánh giá trong thời gian tiếp theo không có sự tác động của các công cụ có thể chuyển thành cổ phiếu và pha loãng giá trị cổ phiếu do đó Công ty không xác định lãi suy giảm trên cổ phiếu.

**31. CHI PHÍ SẢN XUẤT KINH DOANH THEO YẾU TỐ**

	Năm 2015 VND	Năm 2014 VND
Chi phí nguyên vật liệu	138.875.887.715	126.807.702.884
Chi phí nhân công	30.141.675.700	21.325.428.292
Khấu hao tài sản cố định	10.713.952.226	5.342.012.546
Chi phí dịch vụ mua ngoài	14.450.064.109	10.941.182.735
Chi phí bằng tiền khác	12.187.422.223	11.464.514.887
	<b>206.369.001.972</b>	<b>175.880.841.344</b>

**32. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH**

**Quản lý rủi ro vốn**

Công ty quản trị nguồn vốn nhằm đảm bảo rằng công ty vừa có thể hoạt động liên tục vừa tối đa hóa lợi ích của các cổ đông thông qua tối ưu hóa số dư nguồn vốn và công nợ.

Cấu trúc vốn của Công ty gồm có các khoản nợ đã trình bày tại Bảng cân đối kế toán, phần vốn thuộc sở hữu của cổ đông Công ty bao gồm vốn góp, quỹ dự trữ và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

**Các chính sách kế toán chủ yếu**

Chi tiết các chính sách kế toán chủ yếu và các phương pháp kế toán mà Công ty áp dụng (bao gồm các tiêu chí để ghi nhận, cơ sở xác định giá trị và cơ sở ghi nhận các khoản thu nhập và chi phí) đối với từng loại tài sản tài chính, nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu được trình bày tại Thuyết minh số 3.16.



**CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN**  
 292/5 Ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
 Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính  
 kết thúc ngày 31/12/2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo)*

**32. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH (TIẾP)**

**Các loại công cụ tài chính**

	Giá trị ghi sổ	
	31/12/2015	01/01/2015
	VND	VND
<b>Tài sản tài chính</b>		
Tiền và các khoản tương đương tiền	56.149.992.739	11.685.922.233
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	29.000.000.000	-
Phải thu khách hàng	68.118.345.764	39.760.453.402
Phải thu khác	859.640.509	470.465.223
<b>Cộng</b>	<b>154.127.979.012</b>	<b>51.916.840.858</b>
<b>Nợ phải trả tài chính</b>		
Vay và nợ	128.282.508.416	47.985.347.870
Phải trả người bán	70.202.111.431	62.620.303.969
Phải trả khác	311.568.000	245.168.000
Chi phí phải trả	1.525.434.177	1.458.943.625
<b>Cộng</b>	<b>200.321.622.024</b>	<b>112.309.763.464</b>
<b>Trạng thái ròng</b>	<b>(46.193.643.012)</b>	<b>(60.392.922.606)</b>

Tại ngày 31/12/2015, Công ty chưa đánh giá giá trị hợp lý của tài sản tài chính và Nợ phải trả tài chính do Thông tư 210 cũng như các qui định hiện hành chưa có hướng dẫn cụ thể về việc này. Thông tư 210 yêu cầu áp dụng chuẩn mực Báo cáo tài chính hợp nhất Quốc tế về việc trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và Thuyết minh thông tin đối với công cụ tài chính nhưng không đưa ra hướng dẫn tương đương cho việc đánh giá và ghi nhận công cụ tài chính bao gồm cả giá trị hợp lý nhằm phù hợp với Chuẩn mực Báo cáo tài chính Quốc tế.

**Quản lý rủi ro tài chính**

Rủi ro tài chính bao gồm rủi ro thị trường (rủi ro tỷ giá, rủi ro lãi suất, rủi ro về giá), rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản. Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm chung đối với việc thiết lập và vận hành các chính sách nhằm kiểm soát rủi ro (phát hiện, ngăn ngừa và hạn chế ảnh hưởng của các rủi ro).

**Rủi ro thị trường**

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chủ yếu chịu rủi ro khi có sự thay đổi về tỷ giá, lãi suất, giá hàng hóa và rủi ro về giá khác như giá cổ phần. Mục tiêu của việc quản lý rủi ro thị trường là quản lý và kiểm soát mức độ rủi ro trong giới hạn chấp nhận được trong khi vẫn tối đa hóa lợi nhuận.

**Quản lý rủi ro tỷ giá**

Công ty đã thực hiện một số các giao dịch có gốc ngoại tệ, theo đó, Công ty sẽ chịu rủi ro khi có biến động về tỷ giá. Công ty chưa thực hiện biện pháp đảm bảo rủi ro do thiếu thị trường mua các công cụ tài chính này.

CÔNG TY CỔ PHẦN SON HÀ SÀI GÒN  
292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT  
Cho năm tài chính  
kết thúc ngày 31/12/2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo)*

**32. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH (TIẾP)**

*Quản lý rủi ro lãi suất*

Công ty chịu rủi ro trọng yếu về lãi suất phát sinh từ các khoản vay chịu lãi suất đã được ký kết. Công ty chịu rủi ro lãi suất khi vay vốn với lãi suất thả nổi và lãi suất cố định. Rủi ro này được Công ty quản lý bằng cách duy trì một tỷ lệ hợp lý giữa các khoản vay với lãi suất cố định và các khoản vay với lãi suất thả nổi.

*Quản lý rủi ro về giá hàng hóa*

Công ty có rủi ro về giá hàng hóa do thực hiện mua một số loại hàng hóa nhất định. Công ty quản lý rủi ro về giá hàng hóa thông qua việc theo dõi chặt chẽ các thông tin thị trường hàng hóa nhằm quản lý thời điểm mua hàng, kế hoạch kinh doanh và mức hàng tồn kho một cách hợp lý. Công ty chưa sử dụng các công cụ phái sinh đảm bảo để phòng ngừa các rủi ro về giá hàng hóa.

*Quản lý rủi ro về giá cổ phiếu*

Công ty chịu rủi ro về giá của các công cụ vốn phát sinh từ các khoản đầu tư vào công cụ vốn. Các khoản đầu tư ngắn hạn cổ phiếu niêm yết và chưa niêm yết bị ảnh hưởng bởi các rủi ro thị trường phát sinh từ tính không chắc chắn về giá trị tương lai của cổ phiếu đầu tư. Công ty quản lý rủi ro về giá bằng cách thiết lập hạn mức đầu tư. Hội đồng quản trị của Công ty cũng xem xét và phê duyệt các quyết định đầu tư cổ phiếu.

Một số khoản đầu tư vào công cụ vốn được nắm giữ không phải cho mục đích kinh doanh mà vì mục đích chiến lược lâu dài. Công ty không có ý định bán các khoản đầu tư này nên rủi ro về giá là thấp.

*Quản lý rủi ro thanh khoản*

Mục đích quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và trong tương lai. Tình thanh khoản cũng được Công ty quản lý nhằm đảm bảo mức phụ trội giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong kỳ ở mức có thể được kiểm soát đối với số vốn mà Công ty tin rằng có thể tạo ra trong kỳ đó. Chính sách của Công ty là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo Công ty duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản vay và đủ vốn mà các chủ sở hữu cam kết góp nhằm đáp ứng các quy định về tình thanh khoản ngắn hạn và dài hạn hơn.

Bảng dưới đây trình bày chi tiết các khoản nợ phải trả tài chính theo thời hạn thanh toán. Số liệu trình bày trên cơ sở dòng tiền chưa chiết khấu của công nợ tài chính theo ngày sớm nhất mà tập đoàn phải trả, bao gồm các khoản gốc và tiền lãi (nếu có).



CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN  
 292/5 ấp Tam Đồng 2, xã Thới Tam Thôn,  
 Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính  
 kết thúc ngày 31/12/2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo)

**32. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH (TIẾP)**

	Dưới 1 năm VND	Từ 1-5 năm VND	Tổng VND
<b>31/12/2015</b>			
Vay và nợ	92.602.084.902	35.680.423.514	128.282.508.416
Phải trả người bán	70.202.111.431	-	70.202.111.431
Phải trả khác	311.568.000	-	311.568.000
Chi phí phải trả	1.525.434.177	-	1.525.434.177
<b>Cộng</b>	<b>164.641.198.510</b>	<b>35.680.423.514</b>	<b>200.321.622.024</b>
<b>01/01/2015</b>			
Vay và nợ	39.822.833.069	8.162.514.801	47.985.347.870
Phải trả người bán	62.620.303.969	-	62.620.303.969
Phải trả khác	245.168.000	-	245.168.000
Chi phí phải trả	1.458.943.625	-	1.458.943.625
<b>Cộng</b>	<b>104.147.248.663</b>	<b>8.162.514.801</b>	<b>112.309.763.464</b>

Bảng sau đây trình bày chi tiết các khoản nợ phải trả tài chính theo thời gian quá hạn thanh toán tính từ ngày đáo hạn theo hợp đồng đến ngày lập bảng cân đối kế toán. Số liệu trong bảng này được trình bày dựa trên dòng tiền chưa chiết khấu.

	Dưới 1 năm VND	Từ 1-5 năm VND	Tổng VND
<b>31/12/2015</b>			
Tiền và các khoản tương đương tiền	56.149.992.739	-	56.149.992.739
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	29.000.000.000	-	29.000.000.000
Phải thu khách hàng	68.118.345.764	-	68.118.345.764
Phải thu khác	176.572.509	683.068.000	859.640.509
<b>Cộng</b>	<b>153.444.911.012</b>	<b>683.068.000</b>	<b>154.127.979.012</b>
<b>01/01/2015</b>			
Tiền và các khoản tương đương tiền	11.685.922.233	-	11.685.922.233
Phải thu khách hàng	39.760.453.402	-	39.760.453.402
Phải thu khác	81.695.223	388.770.000	470.465.223
<b>Cộng</b>	<b>51.528.070.858</b>	<b>388.770.000</b>	<b>51.916.840.858</b>

Ban Tổng Giám đốc đánh giá mức độ tập trung rủi ro thanh khoản ở mức bình thường. Ban Tổng Giám đốc tin tưởng rằng Công ty có thể tạo ra đủ nguồn tiền để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính khi đến hạn.

**CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN**  
292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
Cho năm tài chính  
kết thúc ngày 31/12/2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo)*

**32. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH (TIẾP)**

**Quản lý rủi ro tín dụng**

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản phải khách hàng, tiền gửi ngân hàng.

*Phải thu khách hàng*

Để quản lý phải thu khách hàng, Ban Tổng Giám đốc đã ban hành quy chế bán hàng với các quy định chặt chẽ về các đối tượng mua hàng, định mức bán hàng, hạn mức nợ và thời hạn nợ một cách cụ thể. Hàng tháng, Ban Tổng Giám đốc thực hiện kiểm tra việc tuân thủ quy chế bán hàng này. Ngoài ra, nhân viên phòng kế toán thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi.

Khoản phải thu khách hàng của Công ty liên quan đến nhiều đơn vị hoạt động trong các lĩnh vực và các khu vực địa lý khác nhau nên rủi ro tín dụng tập trung đối với khoản phải thu khách hàng là thấp.

*Tiền gửi ngân hàng*

Các khoản tiền gửi ngân hàng của Công ty được gửi tại các ngân hàng trong nước. Ban Tổng Giám đốc không nhận thấy có rủi ro tín dụng trọng yếu nào từ các khoản tiền gửi này.

97  
: 07  
CỔ  
SỞ  
SÀI  
GÒN

**CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN**  
292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BAO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo)

**32. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH (TIẾP)**

Bảng phân tích về thời gian quá hạn và giảm giá của các tài sản tài chính như sau:

	Không quá hạn						Quá hạn					
	Tổng cộng		Dưới 1 năm		Trên 1 năm		Dưới 1 năm		Trên 1 năm		Tổng	
	VND	(Giá trị ghi sổ)	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	
Tiền và các khoản tương đương tiền	56.149.992.739	-	56.149.992.739	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	29.000.000.000	-	29.000.000.000	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Phải thu khách hàng	69.835.314.145	-	67.391.187.172	67.391.187.172	-	-	-	-	2.444.126.973	-	-	2.444.126.973
Phải thu khác	859.640.509	-	859.640.509	859.640.509	-	-	-	-	-	-	-	-
	155.844.947.393	-	153.400.820.420	153.400.820.420	-	-	-	-	2.444.126.973	-	-	2.444.126.973
<b>01/01/2015</b>												
Tiền và các khoản tương đương tiền	11.685.922.233	-	11.685.922.233	11.685.922.233	-	-	-	-	-	-	-	-
Phải thu khách hàng	41.239.970.921	-	38.479.999.841	38.479.999.841	-	-	-	-	2.759.971.080	-	-	2.759.971.080
Phải thu khác	470.465.223	-	470.465.223	470.465.223	-	-	-	-	-	-	-	-
	53.396.358.377	-	50.636.387.297	50.636.387.297	-	-	-	-	2.759.971.080	-	-	2.759.971.080



**CÔNG TY CỔ PHẦN SON HÀ SÀI GÒN**  
 292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
 Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính  
 kết thúc ngày 31/12/2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo)

**32. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH (TIẾP)**

Giá trị suy giảm

	Giá trị ghi sổ	Dự phòng	Giá trị hợp lý
	VND	VND	VND
<b>31/12/2015</b>			
Các khoản phải thu ngắn hạn	2.444.126.973	1.716.968.381	727.158.592
	<b>2.444.126.973</b>	<b>1.716.968.381</b>	<b>727.158.592</b>
<b>01/01/2015</b>			
Các khoản phải thu ngắn hạn	2.759.971.080	1.479.517.519	1.280.453.561
	<b>2.759.971.080</b>	<b>1.479.517.519</b>	<b>1.280.453.561</b>

**33. THÔNG TIN KHÁC**

**33.1 CÁC KHOẢN MỤC NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

	31/12/2015	01/01/2015
Ngoại tệ các loại + USD	102,82	102,70

**33.2 THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

	Năm 2015 VND	Năm 2014 VND
Các giao dịch không bằng tiền ảnh hưởng đến báo cáo lưu chuyển tiền tệ trong tương lai		
Mua tài sản bằng cách nhận các khoản nợ liên quan trực tiếp hoặc thông qua nghiệp vụ cho thuê tài chính	12.766.012.674	1.470.407.193
- Mua quyền sử hữu đất phục vụ xây dựng nhà máy chưa thanh toán	10.504.291.616	-
Số tiền đi vay thực thu trong kỳ	-	-
Tiền thu từ đi vay theo kế ước thông thường	253.782.347.627	63.304.589.392
Số tiền đã thực trả gốc vay trong kỳ	-	-
- Tiền trả nợ gốc vay theo kế ước thông thường	184.378.203.610	64.114.987.700

**CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN**  
 292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
 Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính  
 kết thúc ngày 31/12/2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo)*

**33. THÔNG TIN KHÁC (TIẾP)**

**33.3 NGHIỆP VỤ VÀ SÓ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN (TIẾP)**

Mối quan hệ của Công ty với các bên liên quan có phát sinh giao dịch trong năm tài chính 2015 như sau:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Công ty Cổ phần Quốc tế Sơn Hà	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần đầu tư và kinh doanh thương mại Vinaconex	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển đô thị Kiến Hưng	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty TNHH MTV Quốc tế Sơn Hà Chu Lai	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Phát triển Năng lượng Sơn Hà	Một số thành viên trong Hội đồng quản trị Công ty là thành viên trong Ban điều hành Công ty Cổ phần Phát triển năng lượng Sơn Hà

	Năm 2015 VND
<b>Thu nhập của ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát</b>	<b>1.371.859.000</b>
Thu nhập của Ban Tổng Giám đốc	1.103.871.000
Thu nhập của Ban Kiểm soát	267.988.000

Giao dịch với các bên liên quan

	Năm 2015 VND	Năm 2014 VND
<b>Công ty Cổ phần Quốc tế Sơn Hà</b>	<b>280.456.459.150</b>	<b>276.641.155.720</b>
Mua hàng hóa, nguyên liệu vật liệu	273.510.499.277	263.509.145.421
Đi thuê tài sản	121.134.540	121.134.540
Cho thuê tài sản	119.582.910	192.145.153
Bán hàng hóa	6.705.242.423	12.718.119.236
Bán tài sản cố định	-	80.000.000
Phải thu chi hộ	-	20.611.370
<b>Công ty TNHH MTV Sơn Hà SSP Việt Nam</b>		
Mua hàng hóa, nguyên liệu vật liệu	8.589.128.257	-
Cho thuê tài sản	39.860.970	-

**CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN**  
 292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
 Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính  
 kết thúc ngày 31/12/2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo)*

**33. THÔNG TIN KHÁC (TIẾP)**

**33.4 BÁO CÁO BỘ PHẬN**

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh dựa trên cơ cấu tổ chức và quản lý nội bộ và hệ thống Báo cáo tài chính hợp nhất nội bộ của Công ty do các hoạt động kinh doanh của Công ty được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm và dịch vụ do Công ty cung cấp với mỗi một bộ phận là một đơn vị kinh doanh cung cấp các sản phẩm khác nhau và phục vụ cho các thị trường khác nhau.

**Lĩnh vực kinh doanh**

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- Lĩnh vực : Hàng gia dụng.
- Lĩnh vực : Hàng công nghiệp.

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

Năm 2015	Hàng gia dụng	Hàng Công nghiệp	Cộng
	VND	VND	VND
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	299.440.006.037	209.008.237.221	508.448.243.258
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-
<b>Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>299.440.006.037</b>	<b>209.008.237.221</b>	<b>508.448.243.258</b>
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	91.950.876.174	10.193.592.948	102.144.469.122
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận			(61.534.292.778)
<b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh</b>			<b>40.610.176.344</b>
Doanh thu hoạt động tài chính			473.394.224
Chi phí tài chính			(6.810.674.278)
Thu nhập khác			398.014.761
Chi phí khác			(173.781.659)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành			(6.501.463.746)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại			38.664.756
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>			<b>28.034.330.402</b>

HỢP NHẤT N 10/11

**CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN**  
 292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
 Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính  
 kết thúc ngày 31/12/2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo)*

**33. THÔNG TIN KHÁC (TIẾP)**

**33.4 BÁO CÁO BỘ PHẬN (TIẾP)**

Năm 2014	Hàng gia dụng	Hàng Công nghiệp	Cộng
	VND	VND	VND
	238.474.610.690	205.859.231.114	444.333.841.804
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài			
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-
<b>Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>238.474.610.690</b>	<b>205.859.231.114</b>	<b>444.333.841.804</b>
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	44.892.034.082	15.803.207.249	60.695.241.331
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận			(43.111.844.207)
<b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh</b>			<b>17.583.397.124</b>
Doanh thu hoạt động tài chính			58.008.859
Chi phí tài chính			(4.178.959.646)
Thu nhập khác			423.421.112
Chi phí khác			(666.431.492)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành			(3.051.098.810)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại			-
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>			<b>10.168.337.147</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HÀ SÀI GÒN**  
 292/5 ấp Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn,  
 Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
 Cho năm tài chính  
 kết thúc ngày 31/12/2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo)*

**33. THÔNG TIN KHÁC (TIẾP)**

**33.5 SỐ LIỆU SO SÁNH**

Số liệu so sánh là số liệu theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014 bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Tại ngày 01/01/2015, Công ty đã thực hiện phân loại và trình bày lại một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính hợp nhất tại ngày 31/12/2014 theo thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, cụ thể:

Chỉ tiêu	Mã số	Số phân loại lại tại 01/01/2015	Số trên BCKT tại 31/12/2014	Số điều chỉnh tăng (+)/giảm (-)
<b>Tài sản</b>				
Phải thu ngắn hạn khác	136	1.647.370.464	404.277.871	1.243.092.593
Tài sản ngắn hạn khác		-	1.243.092.593	(1.243.092.593)
<b>Nguồn vốn</b>				
Quỹ đầu tư phát triển	418	1.274.141.037	849.427.358	424.713.679
Quỹ dự phòng tài chính		-	424.713.679	(424.713.679)
<b>Báo cáo kết quả kinh doanh</b>				
Thu nhập khác	31	423.421.112	423.421.112	-
Chi phí khác	32	666.431.492	666.431.492	-



**Nghiêm Phú Hàng**  
 Tổng Giám đốc  
 TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2016

**Ngô Thị Thanh Lan**  
 Kế toán trưởng

**Trần Thị Thu Hạnh**  
 Người lập

Xác nhận của người đại diện theo pháp luật

Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn



TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Nghiêm Phú Hùng*

